

PHONG-HOÀ

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

MỘT BUỔI CHIỀU

của NHẬT-LINH

Đồn điền T. N. ngày
mồng mười tháng mười

Một buổi chiều về cuối thu, một buổi chiều êm như trong giấc mộng; mấy cây thông ở đầu hiên nhà đứng lặng yên, nhìn hơi đờ đẫn.

Nguyễn-Quân và tôi, hai người cùng ngồi thân-thờ, không nói, ngả đầu vào lưng ghế, nhìn khói thuốc lá từ từ lan ra ngoài nhà rồi tan vào quãng không. Trên bàn phủ vải trắng có để một chai rượu thơm, hai cái cốc con không và một đĩa kẹo, cam, chuối lỉnh trong pha với màu xanh, vàng, đỏ của trái cây chín ra một quang cảnh vui vẻ, ấm áp.

Ngoài kia, ánh nắng vàng buổi chiều như tặc một ngày thu ngắn, còn lảng vảng trên các ngọn chim bay, lướt thướt trên các quả cầu màu xanh già.

Trong thôn, xóm rải rác dưới ánh đèn hay bên bờ con sông lấp lánh, như bị đè nén dưới

cái vẻ to-tát của trời đất rộng-rãi. Khói thổi com chiều ở một vài nhà dân, không có sức lên cao nữa, tỏa ra thành từng đám màu lam ảm-ập lấy các mái tranh. Tiếng người gọi nhau ở dưới đồng đưa lên gọi cho chúng tôi nghĩ đến cái đời của dân quê, cái đời lạnh-lẽo, vô vị, kéo dài đã mấy nghìn năm. Đã mấy nghìn năm, họ sống như bằm lấy mảnh đất già cỗi, xưa thế nào, bây giờ vẫn thế, vui ít, khổ nhiều, bao giờ cũng thâm-đạm như buổi chiều thu này, không hề có khao khát một cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước một ngày mai tốt đẹp hơn ngày hôm nay.

Tự nhiên, tôi như cảm thấy cái hồn của đất nước, mà biểu hiệu cho nước ấy không phải là những bậc vua chúa, danh nhân, chính là đám dân hèn, không lên, không xuống. Dân là nước, yêu nước không phải là yêu riêng một vài công việc của một hạng người, chính là yêu chung đám

thường dân, nghĩ đến sự đau khổ, sự vui sướng của đám thường dân.

Chiều hôm nay, tuy ngồi ở tòa nhà gạch sang trọng, bên cạnh một bàn đầy rượu ngon, quả ngọt, mà vẫn tự coi mình như một người dân, có cái thú man-mác được hòa với đám dân không lên không xuống, sống cái đời của họ sống, mong ước như họ mong ước, khác nào như một cây cỏ lăn vào trong muôn nghìn cây cỏ ngoài nội.

Nhưng trong cái thú hòa hợp ấy có lẫn chút nào nức, rạo rức; vì chưa được thỏa nguyện về cái hiện tình của dân quê, nên còn khao khát, mà sự khao khát không diễn được nên lời ấy, nó bắt tôi tin ở sự tiến bộ, sự thay đổi.

Một cái tình cảnh chán nản như tình cảnh của dân quê không thể để kéo dài mãi như thế được. Thay đổi, cần phải thay đổi!

Nguyễn-Quân gạt tàn thuốc lá, thở dài một tiếng, nói vắn vơ như để tóm tắt ý nghĩ riêng của mình từ nãy đến giờ:

— Sống vô tri, vô giác như họ thế mà lại sướng!

Tôi đáp:

— Tôi không nghĩ như bác, vì tôi tin ở sự tiến bộ. Ta có thể làm cho họ sung sướng hơn lên được. Có lẽ họ đã quen cái khổ rồi, nên họ không biết khổ nữa, hay họ có biết, họ cũng không diễn ra được. Ta phải diễn ra cho họ, mà sự ta mong ước cho họ, ta phải làm cho họ biết mong ước như ta.

Ta vẫn hằng mong ước cho dân quê được ở nhà cửa phong quang sạch sẽ, cơm no áo ấm, đỡ bớt sự hà hiếp, ta phải tin rằng sự mong ước ấy có thể là sự thực và làm cho dân quê cũng tin một cách tha thiết như ta.

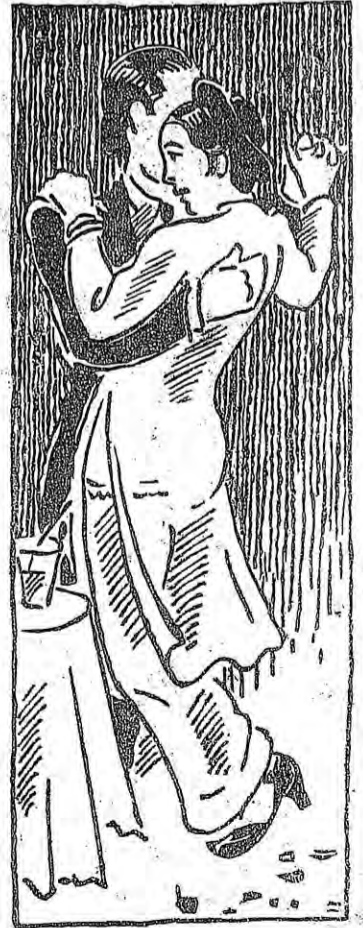
...Bây giờ, dưới đồng sương xuống phủ mờ mờ, tiếng người gọi nhau lúc này, giờ đã thấy im.....

Yên lặng... Buổi chiều yên lặng như ru người ta vào cõi mộng.

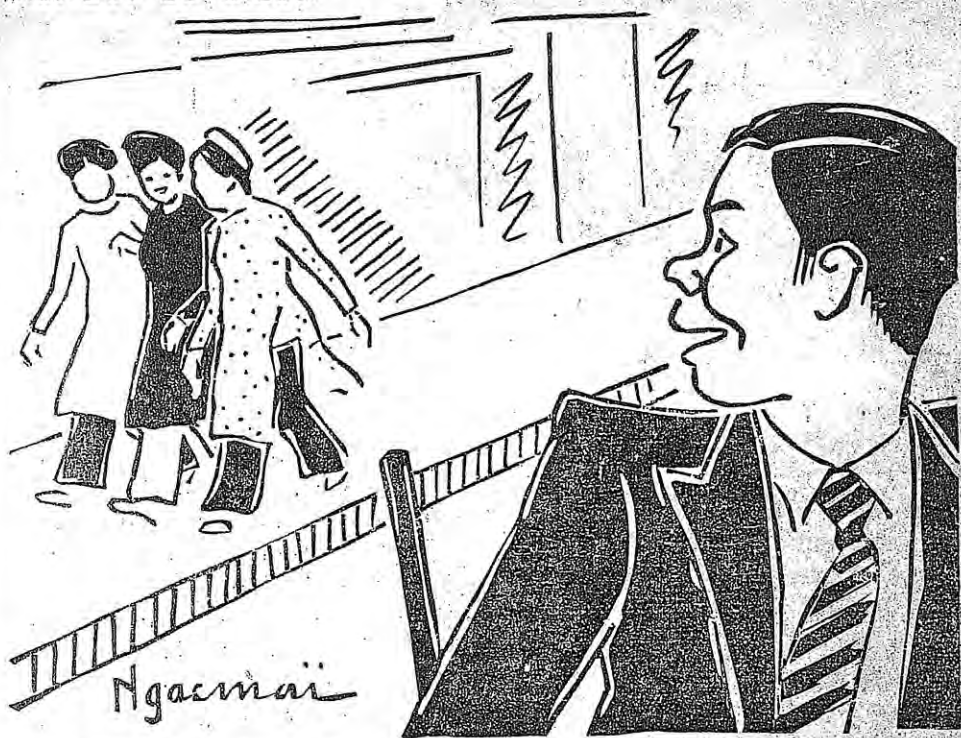
Bóng tối dần dần xóa nhòa những thôn xóm rải rác dưới đồng, xóa nhòa cái cảnh dân quê thâm-đạm, thêm giục người ta khao-khát một cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước một ngày mai tốt đẹp, rực rỡ hơn ngày hôm nay.

NHẬT-LINH

BỐN BỨC TRANH:

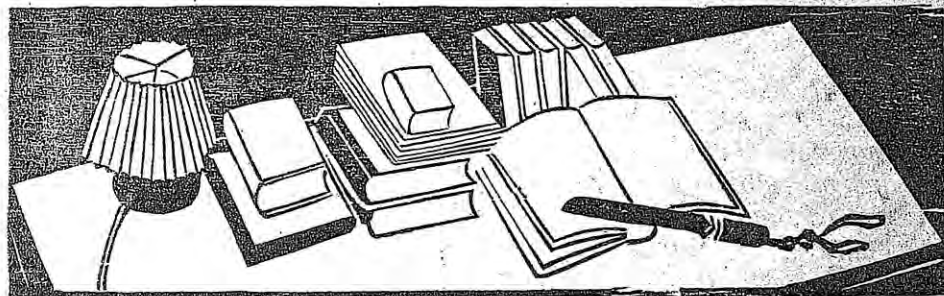


NỖI LỜI ĐÔNG-SƠN



Ngacmai

— Ngụy to rồi! Tam nhân đồng hành tất hữu NGÃ SƯ TỬ.



Học-sinh Tàu.

Mấy vạn người Tàu sống ngay trong trung tâm diêm thành phố, mà đối với sự hoạt động của họ, người mình không mấy ai để ý tới, chỉ để ý đến những truyện đầu đầu. Tôi tưởng biết cách rán con gà, làm lap-xương của họ, còn hơn biết ông Uông-tinh-Vệ có từ chức hay không từ chức, Phùng-ngọc-Tường có đi tù hay không đi tù.

(Ít lâu nữa, Phong-Hóa sẽ có một bài phóng-sự về cách sinh hoạt của người Tàu).

Vừa rồi, nhân dịp ngày kỷ niệm Song thập, người Tàu có tổ-chức một cuộc diễn kịch và trưng bày các tranh vẽ, các thủ công của nam nữ học sinh trường Hội-quản.

Những bức vẽ thi, vẽ một mùi hay nhiều mùi những tấm gổi thêu đều tỏ cho người xem biết rằng trẻ con Tàu là những tay họa-sĩ khéo, biết được rõ cái hình thể, cái bóng giáng của mọi vật, biết lựa chọn các thứ mùi cho đều hòa với nhau. Nhiều bức vẽ làm cho ta phải khen ngợi những bức vẽ thực vui mắt, có khi cảm động. Tuy có nhiều kiểu mẫu bắt chước, nhưng trong sự bắt

chước, không phải là không có tinh ý và sáng kiến.

Những bức thêu thì nhiều bức đáng đề cho các nhà thêu nghề của ta phải học nét vẽ. Còn các đồ nặn và các đồ chơi cũng đều khéo, đẹp cả.

Cuộc diễn kịch mới đáng khen hơn nữa: những người đóng tuy là các học-sinh còn nhỏ tuổi, nhưng giọng nói và điệu bộ đều diễn đúng được tình-tình. Hai cậu bé phía trước có ý vị, một cô nữ học-sinh bé con vừa múa các điệu mềm-mại, vừa hát. Hay nhất là một cái kịch câm, mấy cậu học-trò đóng vai mấy người ăn mày, què và mù, giúp lẫn nhau. Nét mặt và giáng điệu to được hết những sự khổ-số, đau đớn của kẻ ăn xin, diễn được cái ý vị cảm động của lòng thương người, của sự cứu giúp lẫn nhau.

Cái ích lợi của những cuộc tổ-chức như thế không phải bàn nữa. Thật là phát triển được cái tài riêng của những đứa trẻ, làm cho chúng trở nên những người giỏi và tốt.

Còn trẻ con ta, sao không có ai săn-sóc, trông nom đến!

VIỆT-SINH

từ' nhỏ...



PHỤ TRƯỞNG PHONG - HÓA

sẽ ra cùng số báo tuần-lê sau.

Số đăng

LÁ THƯ RƠI

Của Báo-Sơn và Khai-Hưng

Biểu các bạn mua dài hạn

Bán lẻ : 3 xu một tập

Hội Vạn quốc.

Hội Vạn-quốc lúc mới thành lập, cả thế giới đều hy vọng có một cơ quan vững chãi để giải quyết những vấn-đề quốc-tế, khó-khăn. Cái hy vọng ấy một ngày một mất, có lẽ vì cơ quan đó vững chãi quá.

Vấn đề Trung Nhật đem ra giữa hội Vạn-quốc, kết quả tốt tươi: nước Nhật phật ý bỏ hội trợ vơ.

Vấn đề giảm tài binh: Hitler, thủ tướng nước Đức, hô lớn rằng nước Đức ra hội.

Rồi đây, mỗi lần một vấn đề quốc tế quan trọng Hội đem ra bàn, là một lần một hội viên xin ra hội, chẳng bao lâu, hội Vạn-quốc sẽ hóa ra hội Tam quốc, Nhị quốc, ... Nhất quốc:

Thế có lẽ lại hơn, khỏi tốn thêm tiền lương mấy ông cụ đạo mạo đến nghỉ mát bên hồ Genève.

Một cuộc bút chiến trong Nam hay là bộ ba Võ - khắc - Thiện, Diệp-văn-Kỳ và Bùi-Nhung.

Không phải là riêng gì làng báo Bắc mới có những cuộc bút chiến lạ lùng như trên hai tờ báo Đông-Phương, Thực-Nghiệp vừa rồi, trong Nam cũng vậy.

Gần đây, ông Võ-khắc-Thiện, ông Diệp-văn-Kỳ và ông Bùi - Nhung (hay Băng-Dương) công kích nhau dữ dội. Ông này bảo ông kia dốt, ít giáo-dục, dè tiện, ông kia bảo ông này dè tiện, ít giáo-dục, dốt.

ĐƯƠNG NGOÀI



— Thừa các ngài, tôi xin đem trái tim hiến cho các ngài.

Hay dữ a! Đã lâu nay ta không lên chợ Đông-xuân xem trẻ con cái nhau Nhân tiện có các ông... thì cũng vậy.

Ông Thiện bảo ông Nhung, ông Kỳ dốt. Vàng thì ông nói đúng.

Ông Kỳ bảo ông Thiện, ông Nhung dốt? Vàng, thì ông nói đúng.

Ông Nhung bảo ông Thiện, ông Kỳ dốt? Thì cũng vàng ông nói đúng.

Ba ông nói đúng cả, chắc ba ông bằng lòng tôi lắm.

Chị em diễn thuyết.

Trong Nam-kỳ, giao trước đã có cô Nguyễn-thị-Manh diễn thuyết về thế mới, nay lại có cô Thụy-An nói truyện về văn học Việt-Nam. Chị em trong Nam hoạt động dữ a!

Cô muốn quốc văn ta thấu dụng những tư-tưởng của đông tây và ước ao rằng một ngày kia, nước ta sẽ có những sa-lông văn-chương và có hàn lâm viện như ở Pháp.

Tuy ý kiến của cô mười năm trước đây đã có nhà nho tây đặng đàn diễn thuyết, vọng tưởng đến một sa-lông trong mộng của bà vợ bịa của một nhà bác-sĩ hờ, nhưng cô đã gan đứng nói truyện một cách lưu loát giản-dị, kể cũng đã có tài.... tài bà Lê-Dư độ nọ một chút siu.

Chị em ngoài Bắc, trong Nam chị em cũng nên hưởng ứng sao lại im thin-thít như gái nọ cộc thế! Sân quần đã bỏ vấn câu cũng đã thẹn với chị em Cai-vòn... trông mấy cô bé Nữ» đâu không rộng miệng cá tiếng, kéo rời trong Nam rằng:

— Thảo nào mà phron câu: « ăn Bắc... » thì ra có thể!

Nếu quả thật trong Nam người nói tài thì phải đổi ngôn ra « ăn Bắc, mặc Kinh,

Đào được cốt.

Ông Nguyễn-văn-Vinh có mộ nhà bên con đường Bưởi, gần trường Bảo-hộ.

Không biết vì bão đổ cây hay vì than linh báo mộng cho ông, mà ông cho người nhà đào một góc cây lên. Bẩn được góc cây lên rồi, người ta thấy ở dưới ba mươi một cái sọ người Khách, 6 đồng tiền trinh (đời Khang-hi, Hồng-hóa và Cảnh-hưng) và một cái bát da lươn bằng sành.

Ừ! nhà ông thầy tướng số có khác! Chắc ông bầm độn, nên lúc đào lên cái sọ người thứ nhất, ông biết ngay là nhà ông có cốt. Chắc lúc ấy, ông lăm bầm:

— Hừ! thảo nào mà làm ăn lực đức. Một cái cốt cũng đủ hao tài, hưởng chi 31 cái sọ người, mà lại người Khách!

Tự lực văn đoàn

Đương in

VÀNG VÀ MÁU

của THẾ - LỬ

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam chưa từng nghĩ được truyện náo ghê sợ hơn.

Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh-viên trường Cao-đang Mỹ-thuật.

Annam xuất bản cục xuất bản

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

50 XU

240 trang chữ

140 bức ảnh

bla - ba mẫu

có tranh ảnh

50 XU

NHỮNG THỜI-KỶ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người đọc gấp nhiều lần giá quyền sách

...đến lớn

Ông Chát-Hăng

Ông Chát-Hăng bàn về văn-sĩ trong Văn-học tạp-chí, lên tiếng than phiền rằng trong làng văn chỉ có những tay tài-tử mà không có tay nhà nghề.

Đó là một sự trở ngại lớn cho công cuộc phát triển văn-chương nước nhà.

Tại sao? Theo ý ông Chát-Hăng, chỉ tại «lắm sãi không ai đóng cửa chùa» trong khi ông này làm văn tả chân, thì ông kia viết văn lãng-mạn, những người thờ phụng quốc-văn không theo đuổi một phương trâm trong cuộc tiến hành.

Ồ, lý-luận hay nhỉ! Vậy ra ông cho hễ có tay văn-sĩ nhà nghề, văn-chương Việt-Nam, ắt theo một phương trâm nhất-định, không tả chân lãng-mạn lẫn lộn! Vậy ra các văn-sĩ nhà nghề phải theo nhau tả chân, thì cùng tả chân lãng-mạn thì cùng lãng-mạn cả.

Thế thì ông bắt ép người ta quá! Ông họ Chát chứ nào phải họ Hít (Hitler) mà ông cá quyền độc đoán nhường ấy.

Thật ra văn-chương nước nhà không phát triển ra được, là vì nhiều văn-sĩ tả lý luận na ná như ông Chát-Hăng, ... nghĩa là không lý-luận gì hết.

Hãy bàn luận thực

ở độ nào, ông Trúc-Định ở Rạng công-kích bài «phóng-sự ban vin lấy luận-lý mà phản-đối, mà sữ

Sinh đã có câu đáp rằng: «vì người cầm bút là phải nói sự thực đó có xấu sa, đau g. nửa cũng phải nói».

Ông Trúc-Định cùng bọn đồng chí

Ông Ngự văn hàm-hực, lấy luật ở lại muốn dạy cách làm báo (coi đó văn-sĩ Edg. của các ông và trình độ học của người các ông về luật học) cãi

Ông đồng phải sự thực nào cũng của Tư-Lý chạm đến.

nhật hệ, lấy bàn về vấn đề hạn chế «...khúc, ông Trúc-Định lên tiếng cách đặc chắc chắn dựa vào một tờ mem báo nói: «Chân lý thực là phương cách sống đáng, nói ra chỉ sợ thiên hạ lại vin lấy luận-lý hủ-bại mà phản-đối, mà thóa mạ. Nhưng nghĩa vụ của người cầm bút là phải nói thực, dù sự thực có ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng».

Lạ nhỉ! ông Trúc-Định cũng biết thế cơ à? cũng khá đấy! công của Việt-Sinh không đến nỗi là công cốc, nước không đến nỗi đổ đầu vịt, nếu ông Trúc-Định mới tỉnh ngộ.....

Nhưng không phải, ông tỉnh ngộ đã từ trước kia! Nếu thế thì vì lẽ gì ông lại công-kích «Hanoi... ban đêm» Ông khó lòng bảo rằng lẽ ấy là lẽ? chính đáng của một người cầm bút chỉ trọng có chân lý... Song tuy hành-động không chính đáng, chính ông vẫn chính đáng lắm!

TƯ-LY

Tư lực văn đoàn

Đương in

NƯỚC CHẠY

ĐÔI GIÒNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại của Khải-Hưng và Bảo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn.



CÙNG CÁC BẠN MUA SÁCH

Bản báo không nhận mua hộ hay nhận bán sách nào cả.

Ai muốn mua sách của Annam xuất bản cục thì gửi thư cho Annam xuất bản cục, ai muốn mua những sách đăng quảng-cáo thì gửi cho người đăng quảng-cáo.

PHONG-HÓA

Bàn ngang

Đáng cười thay là đám thanh-niên nước Nam này, chỉ a dua, thấy người ta nói khoa-học hay thì cũng ừ khoa-học hay, rồi bắt chước tập nhìn vũ-trụ theo phương-pháp khoa-học, có biết đâu rằng khoa-học là không có lợi.

Thử lấy ngay đèn điện làm thí dụ. Có khoa-học mới có nó, có nó nào có ích lợi gì? Chỉ làm cho người ta thêm hại mắt, lại phải thừe khuya hơn ngày xưa đốt cây đèn dầu lạc!

Máy móc, xe hơi xe điện mà làm gì? Nhanh chóng mà làm gì? Chỉ làm cho ta mất cả đi bộ cho khỏe chân.

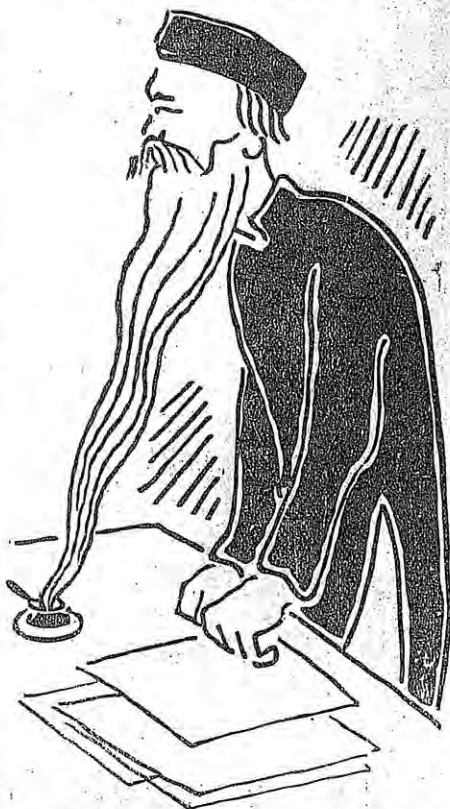
Nhà cửa ta vì khoa-học mà phong-quang sạch-sẽ hơn, ta cũng vì khoa-học mà ít bệnh hơn xưa, những thế mà làm gì? Chỉ làm cho ta không ở chỗ chật-hẹp, bần-thiếu được nữa, chỉ làm cho ta sống lâu và ít bệnh-lạt mà thôi: có làm quái gì cái vật ấy!

Khoa-học dạy ta tìm-lời biết đến những điều huyền-bí của vũ-trụ, biết quả đất tròn, là manh bụi trong đám sao, mà chỉ làm cho ta tốn thêm thì giờ học tập và nghĩ-ngợi.

Bao rằng nhờ khoa-học mà ta biết hơn xưa, giỏi hơn xưa, sung-sướng hơn xưa, cái đó cũng có lẽ. Nhưng nào ta đâu có cần biết, có cần sung-sướng, ta chỉ biết sao cho ngôi mộ tổ ta được chỗ đất tốt là ta mãn nguyện rồi.

TƯ-LY

ĐƯỜNG TRONG

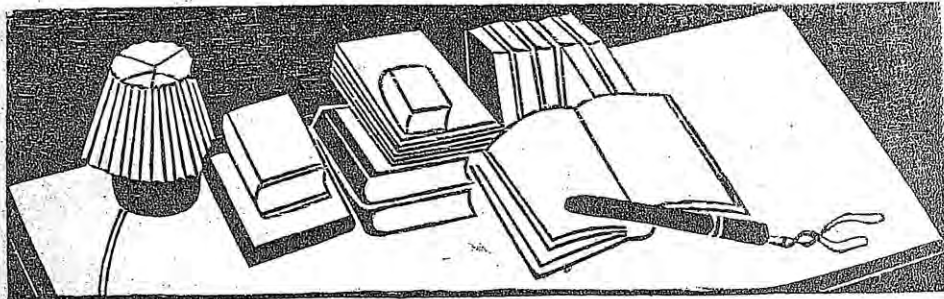


-- Thừa các cụ, chúng ta phải hết sức rúng rầu vào việc cho khỏi phụ lòng mong mỏi của quốc-dân.

SỰ ÍCH LỢI CỦA RÀU QUAI NÓN



— Ô hay! nón cụ không có quai?
— Phải, râu tôi cũng đủ rồi.



THƠ MỚI

MỘNG ẢNH

Dưới bóng dâm tàn lá
Một giòng suối chảy mau.
Bọt nước quanh mình đã
Phun bông trắng phau-phau.

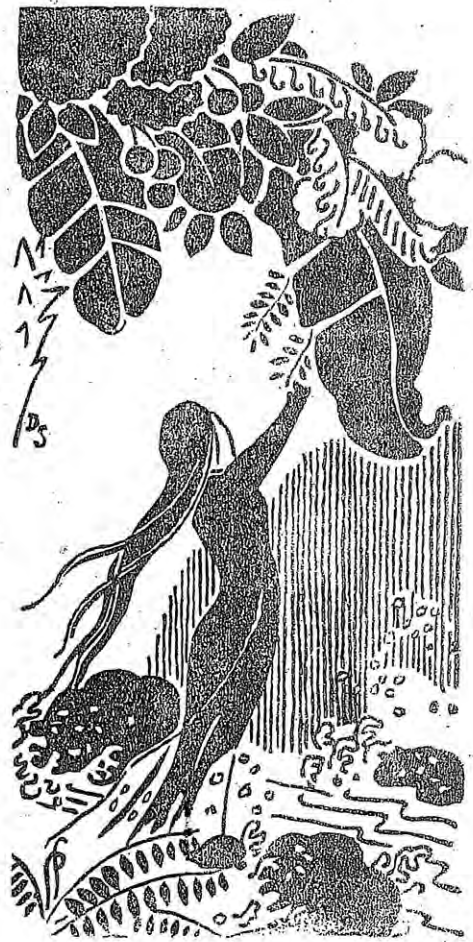
Người đẹp đứng bên nguồn
Ông-ả như mình liểu,
Mái tóc tả-loi buồng,
Mặc gió, cành treu gheo.

Cánh tay ngà loi-lả
Vít chữu ngành cây xanh,
Lá vàng bay lá-tả:
Như bướm lượn quanh mình.

Làn sóng mắt ngây thơ,
Nét miệng cười tươi thắm,
Chân đá nước hững-hờ
Khiến cho ta mê-dắm.

Ta, tấm lòng man-mác
Vin hái quả cây tươi
Ngành dăng cho Nhan-sắc,
— Người đẹp đã đau rồi.

THẾ-LỮ



DẦU KHUYNH-DIỆP

Đã nổi tiếng hay, đã được rất nhiều phần-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại đã được sở Phân-chất Nhà-nước cho giấy chứng-chỉ công-nhận là dầu hết sức tốt; Dầu Hội-Thiên, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị bệnh;

- Dầu Ba-Cô
- Brillantine Idéale } xức tóc
- Phấn Ba-Cô
- Rượu bổ Bảo-Thọ

và nhiều thứ hạng chế-tạo khác của Hiệu Viễn-Đệ Huế, toàn thứ bán chạy, buôn nhiều lời.

Nên xem luôn Khuynh-Diệp-Bảo cho rõ công-cuộc mở-mang của sở Khuynh-Diệp.



CẢ MỐC GHEN

(Nhấn mũi Béo Saigon)

Này mũi Béo, bờ này mũi Béo. Bốn chục xuân sao còn khéo ngứa nghề? Đã lỡ làng, nên chịu ép một bề, Đừng lá thả, thơ đề, xuống xã! Hãy bỏ lối hàm hồ kẻ cả, Mũi bảo ai: « Một ả trời ơi »? Cả Mốc đây vẫn sống ở trên đời, Chưa « mất hút » như lời rửa mắt! Chơi trống bỏi, nếu mũi còn khao-khát, Cứ kêu xin đừng mặt xát gái Nam-thành. Dơ dáng thay, mình tự khen mình, Nào khôn, nào khéo, nào béo, nào xinh, thôi đủ thứ!

CAN CÔ CẢ MỐC

Xin cô Cả Mốc, bạn Nam-thành, Hãy giúp yên tâm nỗi bất bình. Xa lạ hiềm gì thư một lá, Gớm ghê nỗi phát trận tam bành. Nào ngờ đi lại bằng văn-tự. Mà cũng ghen tuông quá « bở-kinh » Nam, Bắc, mình ơi, cùng bạn cả, Làm chi mang tiếng gái đành-hạnh!

TÚ-MỜ

THƠ GỬI CHO

ANH TÚ-MỜ

Viết một bức tình thư vội vã Gửi mau theo xe hỏa tốc-hành. Vượt đường xe kịp đến Hà-thành, « Giọng nước ngược » ngõ cùng anh Tú-Mờ.

VẤN ĐỀ DÂN SINH

TÂM TANG

(Tiếp theo)

Ngài nói thế, chúng tôi cũng biết thế, song cái khóc cạnh tranh của người mình, hề thấy lợi là làm, có ích cho mình thì thôi, chớ có nghĩ chi mỗi hại to đến quần chúng Họ làm tư tâu, họ bán rẻ, chúng tôi dệt tơ ta phải bán đất, người mua chỉ biết tham rẻ, chề dặt cái lẽ bắt buộc chúng tôi phải làm tư tâu. Mà bây giờ chỉ có hàng lĩnh là dệt bằng tơ ta, hay lụa khổ hẹp, còn the, lụa khổ rộng thì đâu đâu cũng đều dệt bằng tơ tâu cả. Ngoài ra ai có dặt tơ ta mới làm.

Vài năm trước, tơ ta tuy rẻ nhưng còn hơn giá tơ tâu, đến nay thì chỉ 1\$50 đến 1\$80 một nén là cùng.

Muốn cứu vãn lại nghề làm tang, các ngài nên cử - động trên báo chương, yêu cầu cùng Chính-phủ, chớ chúng tôi thì thực là không có đủ nghị-lực mà làm.

Câu truyện đến đây, tôi nghĩ nói nữa cũng vô ích, chúng tôi bèn từ

Béo đã được bức thư anh độ nọ, Cảm ơn anh không nề phụ lòng nhau. Chẳng may vì Béo phải bị đau, Nên chậm chễ đã lâu chưa phúc đáp. Hơn một tháng nghỉ ngoài Ô-cáp. Mãi ngày nay mập-mạp mới như thường...

Giở tờ hoa, bút thảo một trương, Đường muôn dặm, gửi người thương dạng rõ:

Bức thư trước mấy câu sỡm sỡ, Dem nỗi lòng mà ngỏ với tri-âm. Chẳng qua vì gặp khách đồng tâm, Nên tính sự trăm năm duyên cá, nước. Tự mình bắc lấy cầu Ô-thước, Chỉ khỏi tiếng rang: học chước Văn-quân...

Nhưng ở đời thanh khí tương-thân, Để mấy lúc gặp ý trung nhân mà luyến-ái?

Bởi vậy, phải đành liều phận gái, Dem sự tình phơi rã với tình lang. Chứ nào đâu phải giống dâm-hoang, Mà tính truyện bệc-tang, hoa vớ nguyệt?

Xuân bốn chục, xuân còn chưa hết, Đã lo gì mà bảo tiếc cái tình xuân?... Nay anh nói rằng cái sự cầu thân, Thì quyết hẳn Châu-Trần, không thể được.

Vì duyên Đấng đã xe giây từ trước, Huống lại còn mũi Mốc ở gần bên. Dám đâu còn hám sự da duyên, Sợ cái nỗi « bất yên » cho nhà cửa... Nếu như vậy thì cái duyên Béo-Mốc, Âu ngày nay quyết lỡ không thành!! Thôi thì thôi, Béo cũng phải đành, Duyên phụ-phụ phải đành kiếp khác.

Từ đây: Trời hai ngả, người Nam, kẻ Bắc, Cái hôn yêu thắc-mắc giấc chiêm-bao! Béo quyết lòng cũng kín tường cao, Vườn xuân khóa ngăn rào tin sử điệp. Đã tu, tu trót cho tròn kiếp, Mặc quách đời chi thiết truyện phũ-ván, Nhưng tấm lòng đã gửi ý trung-nhân, Thì Béo-Mốc vẫn tương thân cùng Tú-Mờ.

Tình kim-cải, tình kia đã lỡ. Thì ta đem soay trở nghĩa kim-lan. Chốn tình trường tế ngộ, vì nan, Thì gặp gỡ chốn văn đàn, đành thế vậy...

Câu tri-kỷ, còn nhiều phen bút giấy, Truyện chung tình, đây đây vẫn trăm năm. MỤ BÉO Saigon

đề lo cho đủ tiền thuế!... Cái nạn đói khát, cơ cực ấy, chẳng do ở cái họa tâm-tang suy thoái gây nên chăng!.....

Ồ! Có lẽ ngồi cao vòi vọi miệng ngon, mặc đồ tốt, bạc tiền nhiều, đã làm cho kẻ có nhiệm vụ dân không biết thống khổ của dân?

Hay là trong sự bang-gia gì bắt buộc, mà chúng tôi không hiểu?

Song thiết tưởng, dầu lòng, Chính-phủ cũng kh... lẽ gì lại để cho dân làm thế. Chẳng qua là tại ta bảo trọng lấy nghề, để nghề suy bại, cũng không kể có thể bênh vực cho ta thì còn trách ai?...

Mong rằng mấy lời que... sẽ không phải là viết tro... mộng.

HOÀNG-KIM

GIANG - MAI

Chóng tuyệt vời!

Lỡ loét qui đầu, nổi hạch dặt thịt, sốt, mình mẩy mẩn lị bất cứ nặng nhẹ v.v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rất ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý

Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh, quyết chẳng sống Ngô đem vàng đồ; Thổ-sản là chung của nước, phải vun trồng, phải thu dụng, hoài chi cây quế để mừng leo.

Kính - trình quý - khách

Vì ham mê thực-nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chề nước nhà nên hết sức nghiên-cứu đã lâu, năm 1926 đem xuất hiện tại Hanoi. đến nay tồn phi rất nhiều mới chế thành mấy thứ chè, chọn thổ nơi phân tinh chất, ra từng thứ một. nên uống ngon, lành, tiêu, bổ-dưỡng tinh-thần, hiện có nhờ Quan chánh sở khảo-cứu và vệ-sinh viện, phân chất cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như Đông-lương trà, Đầu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v. v., Cái tiếng chè nội-hóa Đông-lương từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ, Tuy vậy bản-hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên. không ngại gian nan hiểm trở, hi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về cách giồng chè khí hậu thổ nơi, tham bán Á, Âu, mà chế nên ngày nay chè của bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hóa, chiểu cố mua giúp chè của bản hiệu, thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Rõ ràng: Cửa nhà sẵn có chè trên núi; Người nước xin ghi hiệu chữ Đông.

PHẠM-TRÁC-ĐÔNG dit ĐÔNG-LƯƠNG

125, Phố hàng Bông, Hanoi

BÁN 50 XU

GIÁ HẾT SỨC RẺ tặng thưởng nhiều lần cho người đọc

Ở NƠI NÀO CŨNG CÓ THỂ MUA ĐƯỢC NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

Những xứ thiết-thực về nước Nam ngày nay Một quyển sách sáng suốt, linh-hoạt, nghiên-cứu kỹ-lưỡng 240-TRANG, 140 BỨC ẢNH, BIA BA MÀU RẤT ĐẸP thực là một sự gắng sức trong việc ấn-hành chưa từng thấy ở Đông-Đương

từ' cao đến thấp...



Vẽ tròn quả phúc.

Ngày 21 tháng 10 tây vừa rồi, trên chiếc xe cao xu có một nhà sư ngồi... tỉnh tọa. Lúc đó có lẽ nhà sư được nghiên ngắm câu «trụ giác nhi giác tha», nên cái vẽ từ bi, từ tại hiện ra trong đôi con mắt long sông-sộc, lăm-lét của nhà sư...

Trông thấy vẻ nhơn nhác của người tu hành, một thầy cai cảnh sát sinh lòng nghi, vẫy xe lại, mời nhà sư xuống.

— Mô phật! Trong lưng nhà sư có giắt 12 hộp thuốc phiện lậu!

Bắt về sở cấm, nhà sư khai tên là Nguyễn-văn-Tý, tu hành đã lâu, bấy nay vẫn giốc một lòng... về tròn quả phúc.

Nhưng có lẽ nhà sư về tiệm thì khéo hơn. Cũng vì thế mà nhà sư đã bị bắt giải sang nhà đoan, vào nhà đá ngồi! Lúc này mới thật là tỉnh tọa!

Sao nhà sư lại buồn thuốc phiện? Hay là nhà sư muốn bắt chức phật bà quan âm, phá độ cho chúng sinh, bán thuốc phiện cho chúng sinh để cho chúng sinh được đi mây, về gió, linh hồn phiêu liêu trong cõi nát-bản, nơi cực lạc trong giây phút? Nếu thế thì nhà sư quả là một « vị bồ tát sống » ta nên khẩn cầu cho người chóng được về tây phương cực lạc.

Ông Ngô-Sơn

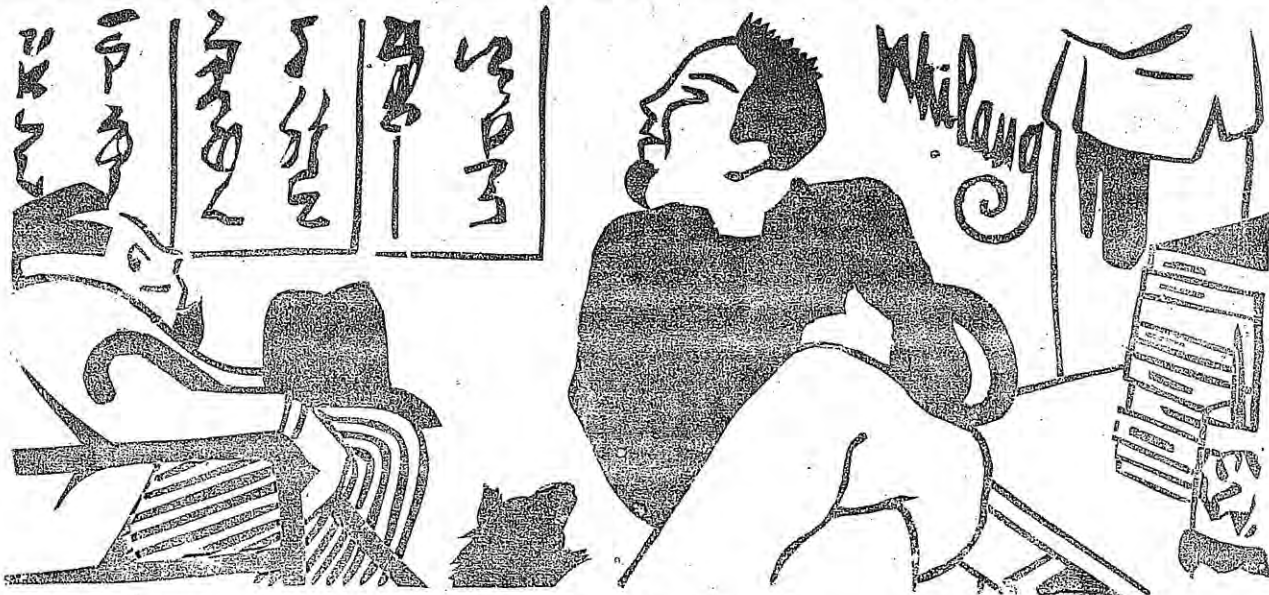
Ông Ngô-Sơn ở báo Đông - Phương lại muốn bắt chức con khỉ độc nhà văn-sĩ Edgar Poë dùng lưỡi dao cạo của người rồi.

Ông đọc bài « luận tội thanh niên » của Tứ-Ly, vợ nhờ Nhất-đạo-Cạo nhật hộ hai hạt đậu dọn trong câu «... không còn hy vọng mong sống một cách xứng đáng, không còn hy-vọng mong làm người nữa», và câu « nếu các cụ ở vào đời ông Hữu-sào, có lẽ các cụ kêu: ấy chết, không được dùng lửa, phải ăn sống nuốt tươi như các cụ xưa »

Ông bàn: đã hy-vọng lại còn mong! Quái gở! Ông đã rửa tai rồi đây chứ? Thế thì được. Không phải vì Tứ-Ly đang trí, mà dùng trùng-phức-ngữ, (pléonasme) chính là Tứ-Ly định ý viết chữ mong đi sau chữ hy-vọng cho lời thoại định mạnh thêm: không mong làm người được cũng đã là khổ, nhưng đến mong làm người mà cũng không hy vọng được nữa thì thực là khổ tâm đến nước!

Còn ông bảo ông Toại-nhân tìm ra lửa, chứ không phải ông Hữu-sào! thì nào ai bảo ông Hữu-sào tìm ra lửa? Mà ai nhận cái thuyết ông Hữu-sào sinh ra trước đời ông Toại-nhân?

Ông Ngô-Sơn đoán phỏng rằng Tứ-



LÝ LUẬN PHAN-KHÔI

— Tôi đồ anh biết tại sao con ngỗng cổ nó lại dài?
— Vì đầu nó xa mình nó quá, thì cổ nó dài chứ còn sao nữa!

Ly nhận cái thuyết đó, nhưng sức đoán phỏng của ông còn kém lắm, ông nên lại Quí-cốc-tử, Túc-cốc-tử, Ngốc-tử... mà học thêm.

Ông Toại-nhân, Hữu-sào đều là người đời lịch sử dĩ tiền, Tứ-Ly dùng tên ông Hữu-sào chỉ làm tiêu biểu cho quang đời ấy mà thôi: nếu thế thì Hữu-sào, Thần-nông, Toại-nhân... muốn lấy tên ai chẳng được!

Vậy ông Ngô-Sơn ơi! Ông khuyên Nhất-đạo-Cạo nên sờ lên gáy tôi; vì Đông-Phương cũng có Nhất-đạo-Cạo, cũng khuyên nên cạo hai chữ « Ngô-Sơn » đi!

TỨ-LY

N. L.

Tiếng ve sầu Việt-Nam.

Mới đây bên Pháp có cuộc thi văn-chương của một hội thi-sĩ ở Saint Ma-lot, trong cuộc thi này, ông Lãng được hai giải thưởng:

Về giải văn xuôi, ông được bội tinh hạng nhất về tập « Ruines d'Angkor » trích trong tập « Etapes indochinoises » đã đăng trong báo Annam Nouveau.

Về giải văn vần, ông được giải ba về bài Sonnet trong tập « Douceur de Huế »

Cho hay ve sầu Việt-Nam cũng có khác ve sầu các nước, tiếng kêu vang đi xa tới mấy ngàn cây số.

chủ bút Rạng-Đông (hai đảng cũng thế!), một người chủ bút như ông Trúc-Đĩnh cũng là một người chủ bút lạ!

Nhảy... Annam.

Ít lâu nay, ở Hanoi thấy xuất hiện môn nhảy đầm. Đầu là mấy cô á-đào ở Khâm-thiên và ở hàng Da.

Các bác nhao nhao lên: người thì bảo là bại hoại phong-hóa, người thì bảo là phá hại luân thường, người lại than rằng cô nào muốn nhảy thì cứ việc mà nhảy.

Những người phải lẽ hơn hết thì họ than phiền rằng tiền vào cửa lấy 0\$50 đắt quá.

Nhưng có một điều này đúng hơn cả: những người phản đối nhảy đầm là những người không biết nhảy.

Vì không biết nhảy, nên họ mới phản đối. Nếu họ biết nhảy thì họ đã nhảy, cũng như họ chế đi hát cô đầu mà họ vẫn đi hát cô đầu.

Mà nếu có biết chẳng nữa, họ cũng phản đối: vì họ sẽ là những người biết nhảy, chỉ muốn mình nhảy với vợ, em người khác chứ không muốn người khác nhảy với vợ, em mình.

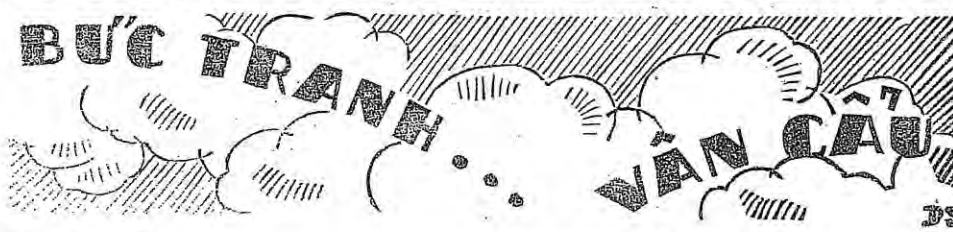
Đó là lòng ích kỷ: mà ai cũng thế cả. Lại còn phải theo phong tục nữa: vạch đùi gái thì được, nhưng nhô khặc thì không được — trói vợ vào chân giường mà đánh thì được, chửi vợ thì không được — cắn chấy thì được, nhưng ăn bốt thì không được — đùa hôn trót nhả với cô đầu thì được, nhưng nhảy díp với cô đầu thì không được.

Cái gì cũng phải có khuôn phép, lẽ lối mới được chứ!

Nếu anh nhỏ khặc, người ta sẽ cho anh là bần, chửi vợ, người ta cho anh là vũ phu, ăn bốt là mọi rợ, mà nhảy với cô đầu thì là dâm.

Anh phải sạch sẽ mà vạch đùi, âu yếm mà đánh vợ, văn minh mà cắn chấy, thanh nhã mà chót nhả với cô đầu thì mới được.

VIỆT-SINH



Tự giới mình.

Minh tự giới mình, đó là cái thói quen của tờ báo Rạng-Đông tôi mò mò.

Trước kia, vì ghen ghét, Rạng-Đông hết sức công kích bài « Hanoi... ban đêm » của Phong-Hóa, hết sức cãi rằng sự thực xấu xa không nên nói, chỉ nên nói những sự thực đẹp đẽ mà thôi (ví dụ như chế riêu một người thiếu-nữ đau đớn bị lừa).

Cái quan niệm lạ lùng về sự thực đẹp ấy, nếu R.Đ. cứ thực thà theo như vậy, thì lại còn được tiếng là kẻ ngu-dốt. Nhưng ông Trúc-Đĩnh không thích thế. Mới đây trong một bài luận, ông « man-mác » viết:

«... Mấy câu văn-tắt trong tờ tuần báo làm cho tôi nghĩ man-mác. Chân lý thực là phương thuốc đắng, nói ra chỉ sợ thiên-hạ lại vin lấy luân lý hủ bại mà phản-đối, mà thóa mạ. Nhưng nghĩa-vụ người cầm bút là phải nói thực, dù sự đó ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng».

Cái ý kiến lạ mới mẻ vô cùng. Nhưng hình như cũng man-mác đâu

đây, người ta đã viết: « người viết văn bây giờ, phải là người trọng sự thực... dù sự thực có là một sự xấu sa, chua chát nữa! » (Luận-lý của Hanoi... ban-đêm).

Đem so hai câu văn, ai dám bảo ông Trúc-Đĩnh quên mất cái tôn chỉ « sự thực đẹp-đẽ » mà trước kia ông hết sức bênh-vực? Ông chỉ giả vờ quên đấy thôi.

Nhưng nếu ông không giả vờ quên đi như thế, thì ai biết Phong-Hóa thêm được một người học-trò!

Ông Trúc-Đĩnh có thể cãi được rằng cái tôn chỉ « sự thực đẹp-đẽ » ấy không phải tự ông đặt ra. Đó là cái sáng kiến của ông Vũ-Băng Tiêu-Liêu kia.

Ông chỉ là người chủ bút thôi, ông không biết chi đến việc đó cả. Ai muốn viết trên tờ Rạng-Đông thế nào mặc ý, ông không can dự tới.

Vì thật ra, ông có phải là chủ bút Rạng-Đông đâu! ông chỉ là chủ bút... quản bút của ông thôi.

Nhưng dù chủ bút quản bút hay

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, lê và mãng đống hợp. Yến Quảng-nam, cà-cướng nước và củ cải răm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
Giấy nói số 302

PHONG-HÓA TUẦN BẢO

Mua báo kể từ 1^{er} và 15 mỗi tháng, và phải trả tiền trước.

Ngân-phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
1, Boulevard Carnot, Hanoi.

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm.....	3\$00	6\$50
Sáu tháng.....	1.60	3.50

QUẤT-HIỆN VŨ-DUY-THIỆN

Thịnh-Đức dược-phòng
139, Phố Hàng Rượu, Nam-dinh

Lậu 0\$40 một ve
Giang-mai 2.00 —
Khí hư (xích bạch đới) 2.00 —

Có xem mạch cho đơn chữa đủ các bệnh, — bệnh nguy hiểm chữa rất cần thận.



BÊN ĐU'ỜNG THIÊN-LÔI

Hắn ta đang đi lang-thang trên vệ đường bên cạnh vườn hoa, bỗng có một người đàn ông má hóp, đeo kính đen, mặc quần áo tây, giữ hần ta lại rồi nói: « Tôi trông anh ra dáng một người đi ở chưa có việc. Vậy anh muốn về làm với tôi không? Tôi đang cần một người ở kéo xe cần-thận mà chưa tìm đâu được. »

Hắn ta mừng quá, không ngờ đến lúc tuyệt vọng lại gặp được ông phúc tinh này.

Trước kia hần ta cũng ở kéo xe cho một ông tham ngoài tỉnh. Vì ốm nặng, phải về quê uống thuốc, đến khi hần ta lại ra ở với chủ cũ thì ông tham đã gọi người khác rồi. Hần bo-vo mất bốn, năm hôm, chạy khắp tỉnh Hai-phong mà không ai cần người kéo xe hết.

Chiều hôm ấy, hần dẫn từng bước một ở bên những người hấp-tấp xuôi ngược, chưa biết nên đi ăn mày ở ngoài tỉnh hay về chết đói ở nhà quê, thì bỗng nhiên gặp ngay người đàn ông kia cứu hần trong lúc cùng khốn.

Hắn vừa mừng, vừa lấy làm lạ, chưa trả lời được thì người ấy lại hỏi:

« Anh có kéo xe được không? »

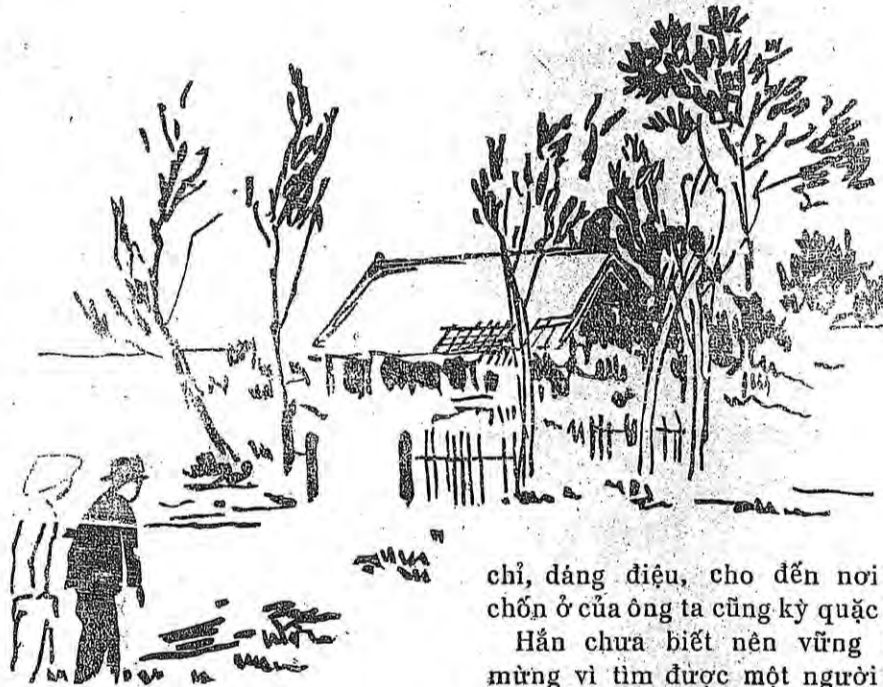
— Bẩm, kéo được.

— Thế thì anh theo tôi về ngay. Nhà tôi ở xa lắm.

Rồi không hỏi gì thêm nữa, người ấy trao cho hần một bó sách to bọc so-sài trong một tờ nhật trình và đi trước để cho hần theo sau. Hần bước lên, vừa cân nhắc bó sách trên tay, vừa nhìn người đàn ông kia bằng đôi mắt ngạc-nhiên. Hần toan nói với ông ta để mình lại hàng cơm lấy bọc quần áo về đã, nhưng thấy người ấy cử-chỉ khác thường như thế, nên lại thôi. Người ông ta cao và gầy, chiếc áo tây màu đen đã bạc, lưng-bụng phũ lên chiếc thân lằng-khằng và hơi khom-khom; dáng đi vội vàng, hai tay buông thõng ở cạnh sườn, đầu như chực đâm về đằng trước. Cái mũ dạ màu vàng bần dùm-dó và chặt, chụp bằm lên đám tóc lâu không húi, hai tai xòe ra như hai cái cánh sắp bay.

Hần theo người đàn ông từ vườn hoa nhà hát tây đi thẳng xuống vườn Bách-thảo, cách Hai-phong hơn ba cây số, mà vẫn không thấy người ấy nói một lời qua. Mãi đến rẽ sang tay phải đi về phía đường Thiên-lôi, người ấy mới rửa lên một câu bằng tiếng tây: vì chân vừa vấp phải một hòn đá lớn. Lúc ấy, người đàn ông mới nhìn lại một cái, rồi lại cầm đầu đi ngay.

Bấy giờ vào khoảng bốn giờ hơn, mặt trời vàng chói lọi của buổi chiều



thu, chênh-chếch ở tay trái hai người, ngả giải những bóng cây găng xếp hàng trên mép đường đá vắng.

Hai bên đường toàn là đồng quanh, chỉ lác-đác mấy nóc nhà giạ úp-súp lên mặt ruộng lúa xanh rờn.

Hần ta không hiểu sao người đàn ông kia lại ở về miền xa vắng này như thế, đang có ý xét xem từ phía, bỗng người ấy như sực nhớ ra, đứng dừng lại ở bên một con đường đất rẽ vào trong ruộng và dẫn đến một lớp nhà ngói cũ ẩn hiện trong những khóm tre lớn và những vùng găng so-ro. Người đàn ông chỉ tay:

« Nhà tôi ở chỗ ấy! »

Hai người đi lên con đường đất đỏ hai trăm thước thì đến nơi. Chung-quanh nhà chỗ nào không có tre hay găng mọc thì rào thêm nữa. Lớp nhà

thấp, mái dốc và đã lún; cửa gỗ ván một đục be-bét, tường lỗ vữa và đen cáu những rêu khô. Phía tả có một trái hiên lợp lá gồi, mới như vừa làm xong, đó là chỗ để một chiếc xe nhà màu đen, mới sơn lại.

Người đàn ông đẩy công vào trước rồi đẩy cửa vào nhà. Nhà có ba gian như kiểu nhà cổ. Công việc thứ nhất của ông ta khi vào đó là đến ngồi sau một cái bàn lớn đầy những giấy má kê ở một gian bên cạnh, gần cửa sổ, rồi cặm-cui viết hoài.

Trông sang gian giữa thì thấy tro trọi có một bộ ghế ngựa với ba chiếc ghế gỗ không giống nhau. Gian ở đầu nhà bên kia thì khuất sau một tấm màn gió xanh; thỉnh-thoảng gió thổi, mép màn bay vén lên để cho trông thấy bên trong kê một chiếc giường tây với một cái tủ đứng. Khắp nhà mập-mờ tối, vì cánh cửa mở lúc vào đã khép lại: ánh sáng chỉ soi vào bởi hai cái cửa sổ nhỏ ở hai gian bên.

Hần đương ngó-ngần nhìn cái tủ kính xếp chặt những sách, chợt để ý đến một vật trắng-trắng trên nóc tủ. Hần nhìn kỹ, thì, lạ-lùng quá, đó là một cái đầu lâu.

Hần kinh ngạc đến lạnh người đi không biết nhà này là nhà gì, mà người kia là người thế nào! Từ cử

— Anh thực biết kéo xe chứ?
— Bẩm, trước con đã làm xe rồi.
— Ừ được, anh ở cho tôi, thì ngoài việc kéo xe lên phố, lại phải thời nấu cho tôi ăn. Tôi sẽ trao tiền chợ từng ngày cho anh. Bấy giờ, tôi trả anh một tháng năm đồng cơm nuôi. Về sau, nếu anh chăm chỉ cần thận, tôi có thể tăng cho năm hào hay một đồng nữa.

Người ấy dừng lại một lát rồi lại nói tiếp:

«... Nhưng anh phải làm giấy giao ước ở với tôi ba năm liền kia! »

Hần chưa dám thuận ngay, vì sự bắt buộc ở lâu với người chủ kia có vẻ khác thường, khiến cho hần phải lo ngại.

Người kia lại hỏi:
« Thế nào? Sao anh lại không trả lời tôi? »

Rồi lại nhìn hần một cách rất lạ lùng, hai mắt lấp la lấp lánh.

Hần bỗng rợn người lên một cái, ngập ngừng vừa nói vừa nghĩ:

« Thưa, bầm ông.... con.... cũng muốn... »

Thì người đàn ông ngắt:

— Anh có bằng lòng không?

— Vâng, con bằng lòng.

Hần nói rồi sợ hãi, hối-hận như lỗ mồm nói một câu rất quan trọng có thể nguy hại cho mình.

Người kia thì nghe bộ rằng nhỏ và khắp khềnh ra cười, rồi tháo một tờ cam-đoan cho hần ký tên xuống dưới:

— Con không biết chữ quốc-ngữ.

— Chữ nho cũng được, miễn là có tên ký.

Tay hần run lay-bầy, viết được ba chữ Ngô-văn-Sắc thì thấy khó cả cổ họng, nuốt nước bọt không trôi.

— Được rồi! Bấy giờ anh xuống dưới bếp với tôi để tôi bảo cho ông Quảng biết là tôi đã mượn người khác.

Vừa nói, ông ta vừa mở cánh cửa sau mà lúc đó Sắc mới trông thấy. Rồi hình như biết hần chưa hiểu rõ, ông ta lại cất nghĩa thêm:

— Ông Quảng là một ông già thời nấu giúp tôi. Nhưng ông ấy không biết kéo xe: tôi mới mua lại được chiếc xe nhà để đi lên phố cho tiện... ông ấy lại yếu, muốn xin về nhà quê....

Lúc ấy, ông Quảng đang cúi gập những quần áo cũ nhét vào một cái nải nàu đặt trên chõng. Thấy người chủ xuống thì đứng thẳng lên chào một câu nhỏ:

— Thưa thầy đã về...

— Phải, ông Quảng. Anh này là người đến để thay ông đấy. Anh ta trông cũng nhanh-nhẹn có thể ở giúp tôi được lắm. Vậy ông bảo cho anh ta biết các công việc hàng ngày.

Nói rồi, người đàn ông quay ra, nhưng trở lại ngay tức khắc. Ông ta móc túi trong lấy ra một cái ví tiền đầy những giấy bạc, đếm sáu tờ một đồng đưa cho ông Quảng:

— Đây, tôi đưa trước cho ông tiền về tàu, đến mai khỏi phải đưa.

Lúc ông chủ kỳ khời kia đi lên nhà rồi thì Sắc ngồi thừ trên chiếc

chỉ, dáng điệu, cho đến nơi ăn, chốn ở của ông ta cũng kỳ quặc lắm.

Hần chưa biết nên vững lòng mừng vì tìm được một người chủ mới, hay nên lo. « Mà sao ông ta chẳng nói với mình một tiếng nào từ bấy đến giờ? Không hỏi xem quê quán mình hay tên tuổi mình như mọi người chủ khác... »

Cái đầu lâu nhẩn rảnh ra cười một cách độc địa... Ngay lúc ấy, một câu hỏi như vừa dịp trả lời những điều hần nghĩ trong trí: « Này lên anh là gì? », làm cho hần giật thót mình lên. Hần quay lại thì người đàn ông sau bàn giấy đã bỏ mũ, bỏ kính ra, đang nhìn hần bằng đôi con mắt sáng một cách kỳ-quặc.

Hần rụt rè để bọc sách lên bàn giấy rồi thưa:

— Bẩm, tên con là Sắc.

— Là gì?

— Là Sắc ạ!

— Bao nhiêu tuổi?

— Bẩm, con hăm ba.

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 XU

chống tre dưới bếp. Hắn vừa trông ông Quảng nhặt nhanh quần áo vừa nghĩ vẩn-vơ. Sau thấy người đầy tớ già cứ lóng-ngóng mà vẫn không gặp được gọn gàng, nên hắn xin làm đỡ. Ông già nhách mồm ra cười một cách yên lặng để cảm ơn.

Sắc nghĩ bụng: « Sao ông chủ lại mượn người làm-cầm thế này? Có lẽ vì không ai ở với ông ta được ». Lúc gói ghém xong đầu đó, Sắc se sẽ hỏi đầy tớ già:

— Ông ở với ông chủ đây được bao lâu?

Người kia nhìn hắn bằng đôi mắt ám khói, bộ mặt ngạc-nhiên, miệng cười như khóc:

— Cũng mới được độ năm, sáu tháng nay. Ông giáo ưa tôi lắm, vì tôi làm ăn cần-thận. Nhưng tôi già yếu lắm, lại không kéo được xe, nên tôi phải nói với ông giáo tìm người khác.

— Trước ông vẫn có người kéo xe chứ?

— Không. Xe ấy ông giáo mới mua được bốn hôm nay.

Sắc ngồi im, trông lên nhà trên, rồi bỗng hỏi:

— Ông giáo dạy học tận đâu mà lại ở tận đây, thế hở ông?

— Chả dạy đâu cả. Mà cũng chả quen thuộc ai cả, nên chả thấy ai đến chơi bao giờ. Tôi thấy lúc nào

ông ấy cũng xem sách, mà mỗi khi lên phố lại thấy mang sách với nhật trình về, nên tôi gọi là ông giáo.... Rồi cứ thế, quen mồm đi.

Sắc lại hỏi:

— Lốp nhà đây là của ông giáo chứ?

— Không phải. Chắc hẳn ông giáo thuê lại, mà chắc hẳn thuê một hạn lâu lắm.....

— Sao lại « chắc hẳn? » Thế ra ông cũng không biết rõ hay sao?

— Biết rõ gì?

— Biết rõ ông chủ là người thế nào?

— Việc gì phải biết rõ? Minh đi ở thì biết là đi ở, chứ vạ gì mà... Và lại ông giáo không ưa cái thói tò mò thóc mách, không ưa nói nhiều mà cũng không thích nói nhiều.

Thế rồi hình như cũng theo cái gương ít nhời kia, người đầy tớ già không nói câu nào nữa.

Sắc ngồi trên trống, tay mân mé cái miệng nải mới thắt, nghĩ đến cảnh đi ở lạ - lùng của mình. Hắn bằng lòng hầu hạ bất kỳ ai, miễn là người ta có đủ cơm nuôi với tiền công trả hắn. Nhưng đến ông giáo này thì hắn không thể dừng bản khoán nghĩ ngợi được.

Hắn hỏi ông Quảng đến công việc của hắn phải làm hàng ngày. Công việc cũng chẳng có gì, ngoài việc

kéo xe cho ông giáo thì chỉ phải chợ búa, thổi nấu với quét tước thôi. Nước thì không phải đi gánh xa, vì nhà đã có giếng. « Thực rồi lắm, anh ạ. Làm xong việc rồi thì tha hồ chơi. Hay ngủ cũng được, ông giáo không nói gì bao giờ ».

Sắc vin lấy truyện quét dọn để nói đến những sách vở bề bộn trong nhà, rồi nhân đó nói đến cái bàn giấy, cái tủ sách với cái đầu lâu. Hắn nghĩ đến đầu lâu cũng đủ rùng mình, nhưng hắn cố làm mặt tự nhiên, nói một cách thần nhiên để ông Quảng không cho rằng hắn có ý thóc mách. Nhưng ông già cười sáng-sắc nhìn hắn một cách ngộ-nghĩnh nói:

— Anh không sợ cái đầu lâu ấy ư? Tợn nhỉ. Hồi tôi mới đến ở thì tôi chẳng còn hồn vía nào nữa. Gớm! Cửa đầu lâu có cửa lạ đời!

Rồi vừa cười, vừa ho, ông già nói tiếp:

— Mà xem ra ông giáo qui lắm, giữ gìn rất cần-thận... còn tôi thì tôi không dám đến gần bao giờ, cũng không dám nhìn đến nó... vì hình như lúc nào tôi cũng trông nó nhìn mình, như nó muốn nói gì với mình. Nhưng được cái lâu dần đỡ sợ đi... Bây giờ thì tôi đã quen với nó.

Sắc hỏi:

— Ông quen với cái đầu lâu ấy?

— Không. Quen nghĩa là trông quen đi ấy mà, chứ mình là người sống thì làm quen sao được với những của ấy?

— Sao ông giáo lại có cái đầu lâu thế nhỉ?

— Không biết, vì tôi không dám hỏi. Nhưng ông giáo thường bảo tôi rằng cái đầu lâu là một vật hiếm có lắm, qui lắm kia đấy. Ông giáo dặn tôi phải có ý tứ đừng đụng trạm đến bao giờ... Có một lần tôi thu dọn ở nhà trên, lỡ tay đánh rơi một cái đồng-hồ to xuống đất, ông giáo đang ngủ hốt hoảng chạy ra, luôn miệng nói một câu: « Thế là xong rồi, thế là hỏng rồi! » Tôi lo sợ lắm, không biết ngăn nào, nhưng lúc ông giáo trông thấy cái đầu lâu vẫn còn đó thì liền đổi ra vẻ mừng rỡ, không mắng tôi một tiếng nào qua. Cái đồng-hồ quả lắc đem lên phố chữa mất ba đồng bạc mới chạy lại được.

(Còn nữa)

THẾ-LỮ

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa».
Thì nên đến chụp hình ở hiệu HƯƠNG-KY
84, phố hàng Trống - Hanoi

THI VUI CƯỜI

Của N.H.-Đức Haidrong

I. Bó — Hôm nay có cụ Tú ăn cơm, kh ngồi ăn con phải có lễ phép, ai gấp cho miếng gì, được ăn miếng ấy, nếu chèo-leo tao đánh đòn.

Đến bữa ăn có đĩa thịt gà luộc, con dợi mãi chẳng thấy ai gấp cho miếng nào, ngóan-ngóan nói:

- Cậu gấp cho con ít muối.
- Sao con lại đòi ăn muối?
- Đẻ con chắm với thịt gà cụ Tú sắp gấp cho con.

II. — Bép sếp.

— Thằng Phệ nó nói với tôi rằng anh đã kể cho nó nghe câu chuyện kín mà trước kia tôi đã bảo anh đừng nói cho nó biết. Sao anh hay bép sếp thế?

— Thật à? Sao tôi đã dặn nó đừng nói cho anh biết kia mà?

— Nhưng thôi, tôi đã hứa với nó rằng tôi không nói lại cho anh hay, vậy anh cũng đừng nói cho nó biết nhé!!!

III. — Ưng đơi.

— Tại làm sao anh trông thấy tôi đi qua anh lại cười?

— Tại làm sao đang lúc tôi cười anh lại đi qua tôi?

IV. — Trên tàu.

Ngọc (sáu tuổi) nhìn ra cửa tàu, tự nhiên quay vào hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, các cây nõ sợ tàu hay sao mà chúng nó cứ chạy trốn thế kia, hở mẹ?

Của V.-Nhật Hanoi

Ngỡ gì.

Ất phàn-nàn với Giáp — Tức quá anh ạ, cái tường giậu nhà bên cạnh nhà này vừa thấp, vừa mỏng, thành thử nhà tôi có việc gì và nói gì, họ biết tất cả.

Giáp — Thế thì anh xây cao và giậu thêm lên có được không?

Ất — Nhưng mà tôi còn muốn nghe và biết truyện nhà bên họ kia.

VUI... CƯỜI...

Của T.V.-Kiên Sơn-tây

Đố biết.

Một chú tiểu đi mua một liên gì ở đầu về không biết, khi về đến cổng chùa, gặp một người bạn hỏi:

- Chú mua liên gì đấy?
- Đố biết đấy.
- Liên tương chứ gì!
- Không phải.
- Thế liên cơm...
- Không phải.
- Liên cháo?
- Không.

— Thế thì là liên gì?

— Đố anh biết đấy, nếu biết được tôi cho một miếng thịt chó trong này.

Của Đ.C.-Thanh Hanoi

Bất đặc-di.

Một hôm ông Tấn mời mấy người bạn thân đến ăn cơm. Trong số đó có một ông tham, một ông đốc, một ông phán và một ông tài xế tàu hỏa. Đang bữa tiệc, ông Tấn mời: « quan tham, quan đốc, quan phán, mời các quan xơi tự nhiên đi. Ông Tấn đều tôn mấy ông kia là quan cả, chả nhẽ

Dự thi số 6



— Cám ơn cụ lý, nhờ giới nhà cháu cũng đủ bát ăn.

còn ông tài xế kia cũng là bạn thân thì sao, nên bất-đặc-di ông cũng phải mời ông tài: — « ầy còn « quan Tài » mời quan lấy đi chứ ».

Của P.N.-Lan Hongay

Tính ghen.

Bà phán — Thưa ông, nhà cháu đêm ngủ hay ú-ớ nói mè:

Ông lang — Bà muốn lấy thuốc chữa cho ông nhà ta khỏi nói mè chứ?

Bà phán — Không ạ, xin ông cho thuốc để nhà cháu nói rõ ra.

Của cô P.T.T.-Hồng Hảiphong

Lý Toét đi xem chớp bóng.

Lý Toét, Ba Éch hai người rủ nhau đi xem chớp bóng. Trên màn ảnh chiếu một cuộc tranh đấu tennis và những người đi xem.

Lý Toét — Họ « nàm » gì thế bác?

Ba Éch — Họ đánh « ten lí » đấy bác ạ.

— Thế những người kia ngồi « nàm » gì thế?

— Người ta đi xem đấy bác ạ.

— Minh cũng đi xem, ta « nèn » ngồi với họ cho gần.

Của B.-Kế Huế

Quân cướp loài gì?

— Bà ơi, quân cướp loài gì?

— Quân cướp cũng loài người, cũng mặt mày, tay chân như ta.

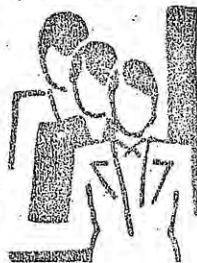
— Không phải quân cướp loài rắn sao bà?

— Ai bảo con thế?

— Bà không thấy trong báo thường nói quân cướp hay bắt « cóc » sao? Chúng không phải loài rắn thì chúng bắt « cóc » àm gì thế hở bà?

CÙNG CÁC BẠN DỰ THI

Vì có nhiều người dự thi, nên không thể trả lời riêng từng người được. Bội hai tháng mà không thấy đăng tên mới có thể biết là mất bài được, vì bản báo phải lựa đăng có thứ tự.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

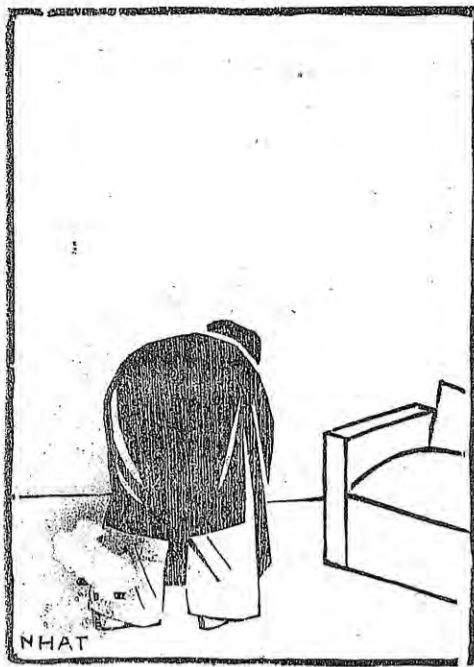
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

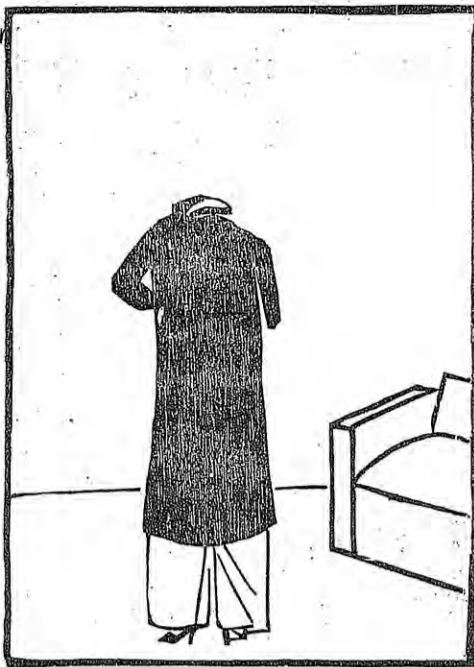
KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiếu-nhà.



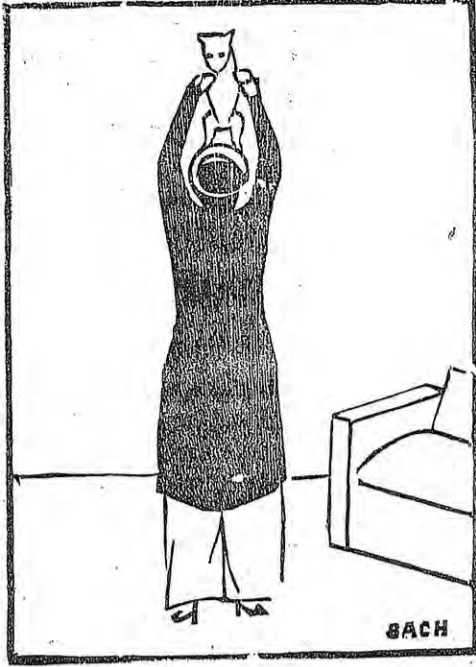
— Ui chào! Con tôi nó đi chơi cả ngày bây giờ mới về.



— Con yêu của vợ ngoan quá!



— Cho vợ hôn cái nào!



!!!!

HÒA VỚI ANH TÚ-MỠ VÀ HỎI ANH ẤY

(P. N. T. Đ. số 6)

Con giông ngọt, trời còn thoi sấm sét,
 Nửa là điều hôn vật giữa đôi ta.
 Bắt tay nhau giờ lại làm hòa,
 Lượng hải rộng, lượng hà đâu dám hẹp?

Thôi rày « ăn cánh » cả hai cùng danh thếp,
 Đố ông mền, ông kếp lại làm chi?
 Tha hồ cho Đông-chu « chu » mà Hì-Đình « hi »,
 Xem tú ấy với tú ni ai nhúc nhích?
 Tuy vậy, trước khi với người ngoài đối địch,
 Nội hiềm nghi nên giải thích cho nhau:

Tạ đảng này, trước bác có một câu:
 « Quí hai gối, chống hai tay », đầu nó cũ...
 Dám hỏi bác: khách nho-nhã nói cùng Phụ-nữ,

Nói thế này, nghĩ thử.....nó làm sao!
 Lay ru? Thì đảng này chả dăm nào,
 Hướng lệ ấy trong Trào vừa mới bỏ.
 Vả, năm bảy đứng tu-mi như bác đó,
 Đã đến nỗi nào đầu mà lay họ cho cam?
 Xược ru? Thì đều lắm! bắt kham!
 Giọng thị tỉnh, học làm chi? bác nhỉ!
 Bảo là xược, thật không có lý,
 Có lý nào « phàm » đến thế? Thế thì Nghĩa gì? Bác bảo tôi đi!

TÚ-XƠN

TRẢ LỜI ANH TÚ - ĐƠ

(Nguyễn Tú-Xơn)

Ăn cơm mới, nói chi truyện cũ,
 Anh Tú-Đơ khéo rõ...chỉ lời thôi!
 Truyện chống tay, quí gối, tưởng em rồi,
 Nay lại hỏi, hỏi thời ta lại nhắc:
 Chị Phụ-Nữ, con người thối-mắc,
 Gà đẻ gà cục tác thế ru mà!
 Nhớ hay chẳng khi hết mệt ở buồng ra,

Phó trong ngọc trắng ngà muốn về đậm.....

Bắt Tú-Mỡ đứng yên mà ngắm,
 Chị đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn....(1)
 Thời dẫu rằng dạ đá, gan lim,
 Chưa há dễ diềm-nhiên như bụi đất...
 Dù Thành sống cũng cảm ngáy, cảm ngất,
 Hướng chi ta, xin thù thật, rất si-tình...

(1). — Nói có sách, mách có chứng xin trích lại mấy câu ở em của chị em Phụ nữ (tập số 2):
hết một chị ra,
 Dầy dầy sẵn đúc một tòa
 Làm tôi trông thấy vậy mà thất kinh.
 Từ nay xin đứng yên mà ngắm,
 Chị đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn.....

Quá say nên rắc-rối sợi tơ mảnh,
 Thời trách móc cũng dành cam tiếng xược.

Nhưng lỗi tại ai khêu tình ta trước,
 Bồng tự đứng, ai dám nước non gì...
 Còn trách chỉ, hỏi vẫn nữa mà chi,
 Bồi ai thế...thế thì ta phải thế...
 Nhân chị nó nên trách mình đã nhẹ,
 Rồi về sau, hay sẽ trách ta.

Ai ơi, mắc lờm rồi mà!
 Già mồm còn kể con cá, con kê!
 Thà rằng lấy rô mà che,
 Gái ngồi phải cọc, im đi cho rồi!
 Hiểu chưa? Anh Tú-Đơ ôi!!

TÚ-MỠ

Báo ấy đời mới đại đề như thế này:

1. Những hình vẽ cây thuốc bạch-truật, trạch-tả, trước in có rất nhiều màu sắc-sỡ, nay thu lại còn hai: màu mực đen và màu giấy trắng.
 2. Ngoài bia có thêm li-tí đầy những chữ Đ. T. T. C., chẳng khác gì tờ giấy bạc Đông-dương có những chữ B. I. C. Đó là cách cứu vãn lại nền kinh-tế của tạp-chí ấy, theo lối thần diệu của các nhà đại ngân-hàng.
 Nếu cứ đời mới như thế mãi thì rồi có một ngày báo Đông-Thanh sẽ tới...Tây phương...cực-lạc.

Huy Thông của P. H. bị quí-sứ Diêm-vương cho ngậm...sỏi.

Trong bài « Rạng-Đông rồi » của Huy-Thông (P. H. số 66) có bốn câu thơ.

« Ở chân trời, trăng đã lặn rồi,
 « Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy.
 « Trời sắp sáng rồi, thiếu-nữ ơi!
 « Trời sắp sáng rồi, mau đứng dậy! »

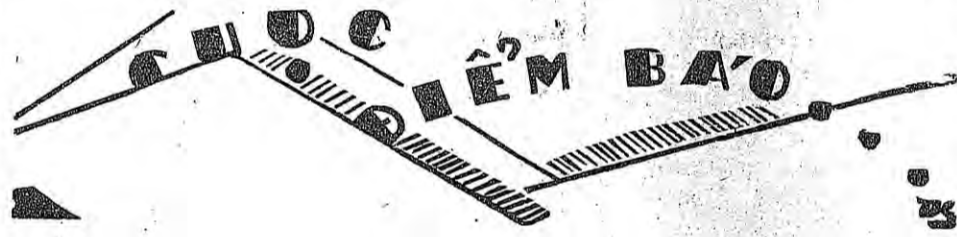
Bốn câu thơ trên, ý nghĩa rất giản dị, ai đọc cũng hiểu rằng tác-giả muốn nói: « trời gần sáng rồi, thiếu-nữ ơi, cô nên mau mau đứng dậy ».

Thế mà báo « Rạng-Đông » ý chừng thấy cái đầu đề bài thơ phạm đến tên húy của mình, nên kêu la inh-ôi: « Ở là là! tiếng gà văng-vẳng đứng dậy, ở chân trời trăng sắp, thiếu-nữ ơi! mau đứng dậy, eo-óc mau đứng dậy. »

Câu văn xuôi của báo Rạng-Đông thì quả thực tối mò mò, tuy rằng nó ở « Rạng-Đông » mà nhớ ra. Muốn cho mấy câu thơ kia cũng tối nghĩa như văn mình thường viết, báo Rạng-Đông lại tự tiện chép sai nguyên văn đi nữa. Báo R.Đ. viết: « Ở trần đời, trăng đã lặn rồi, Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy... »

Cố ý hay vô tình viết sai đi! Dấu sao hai chữ « trần đời » thực là một viên sỏi của báo Rạng-Đông. Nếu báo Rạng-Đông biết cách lịch-sự thì nên ngậm kỹ lấy để khỏi phun ra một chuỗi câu thơ trào phúng khiếm nhã mà báo ấy đã làm để tặng Huy-Thông.

NHỊ-LINH



Lại sắp ra một tờ báo mới
 Anh em trong làng báo còn ai không biết cái ông béo tốt, hồng-hào có nụ cười tinh nở luôn luôn trên cặp môi đỏ thắm: ông Đặng-trọng-Duyệt, chủ nhiệm báo Chớp bóng, nguyên chủ nhiệm báo Nhân loại.

Nhưng có một điều anh em không ai biết: là ông Đặng-trọng-Duyệt lại sắp ra một tờ báo mới nữa: tờ Đông-Hưng báo.

Hôm qua, Nhị-Linh được hân-hạnh-tiếp truyện ông Đặng, ông cho hay rằng ông sắp sửa đệ đơn xin phép, và ông lại yêu quý cho biết rõ cả tôn chỉ và phương trâm và mục đích tờ báo rất có giá trị kia. Ông Duyệt nói:

« Tờ Đông-Hưng của tôi sẽ là cơ-quan của phái « Giải phan điều » (chữ nho Tàu) hay « mỹ thực » (chữ nho Nhật), hay nói nôm na, phái « biết ăn của ngon vật lạ » mà chữ Pháp dịch gọn thon lỏn là gastronomes.

« Mục đích báo tôi là cốt dạy

người mình biết ăn, vì có biết ăn thì rồi mới biết nói. Chả thế mà bao giờ chữ ăn cũng đi trước chữ nói, « ăn nói ».

« Biết « ăn nói » thì tức khắc biết « làm » ngay có khó gì. Vậy thì « ăn » không những là một sự cần, mà lại còn đứng đầu các công việc trăm khôn nghìn khéo ở đời.

« Cách xếp đặt các món trong tờ báo của tôi, tôi không dám khoe vội, anh em đón xem số đầu sẽ rõ. Nhưng tôi xin cam đoan trước rằng: món nào cũng ngon, cũng khéo, không mận quá, không nhạt quá ».

Bản báo xin có lời chúc cho tờ Đông-Hưng của ông Đặng-trọng-Duyệt chóng ra đời và sẽ được cùng báo Nhật-Tân sống lâu muôn tuổi

Đông-Thanh đời mới.
 Báo Đông-Thanh thâm thực!
 Chờ cho đến đúng ngày sinh nhật mới tái bản...một số. Mà có thể thời đầu, lại đời mới, mới hẳn nữa mới ghé cho chó!

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân

Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học trường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy nói 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thần bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soái nóng rết lở-loét quy-đầu đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

38 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại-Học-trường Paris. Cố-vấn pháp-luật
 Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuiris
 (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. ...

Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Bóng cô PHỤ-NỮ THỜI-ĐÀM



PHỤ NỮ THỜI ĐÀM



NĂM THỨ TƯ Tập mới, Số 1 TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY CHỦ-NHẬT 30 JANVIER 1933

LÝ-LUẬN (LOGIQUE) VÀ TỔNG NHO

Tư-tưởng (*pensée*), là một sự liên-hoàn (*union*), một sự hợp tác (*réunion*). Sự liên-hoàn kết hợp ấy, người ta gọi là suy-lý (*raisonnement*) hay lý-luận (*logique*).

Suy - lý là nối lại với nhau nhiều sự phán-đoán, nhiều ý-kiến (*jugement*) để làm một sự phán - đoán mới, một ý-kiến mới (*jugement nouveau*). Vậy thì suy-lý là dùng tri-thức (*esprit*) mà đi từ cái đã biết (*connu*) sang cái không biết (*inconnu*) cốt để tìm cái mới mà không cần phải có kinh-nghiệm (*expérience*), không cần phải đồng-hóa (*élaborer*) tới những điều đã biết từ trước.

Y a! nói thể khó hiểu dữ dâ! Nhất là khó hiểu cho các đồ đệ bọn Tống nho (*disciplines des confucianistes des Tsong*) mà ta đây thường phê-bình (*critiquer*) thường công-kích (*attaquer*).

Vì họ cứ cung tận tụy với đạo Khổng (*se dévouer corps et âme au confucianisme*) mà họ tôn sùng là một đạo-lý hoàn toàn (*morale parfaite*) thì họ còn khi nào chịu đi từ cái đã biết sang cái không biết, sang cái chưa biết nữa! Họ chỉ quanh quẩn, chỉ chịu bao bọc vào trong cái biết cũ rích từ mấy nghìn năm (*vieux des dizaines de siècles*).

Thế thì nói họ không biết suy-lý, họ không biết lý-luận cũng không phải nói quá (*exagérer*).

P. K.

Tho' Mới

MỘT CẢNH TRÊN XE-HÓA

Xe chạy ra đến ga Lang-cò,
Một lũ dân nghèo định bán sò,
Vừa rao vừa lạy mãi mới có người mua,
Tiền chưa kịp trả, xe chạy vù!
Giỏ sò mất,
Người bán ra về ứa nước mắt;
Người mua ăn sò ái-ngại thay,
Muốn trả tiền mà trả cho ai!

Ở đời kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thòi
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi,
Thì cũng thế thôi!...

Tác-giá: PHAN-KHÔI

MỘT CẢNH TRÊN XE-ĐIỆN

Xe đến «qua-dơ-mãng» Cửa Nam
Có thằng bé con tiếng rao vang:
« Ai uống nước sôi nóng ăn thuốc không nào! »
Trời bức lòng ta đương khát-khao.
- « Mua bát nước! »
Uống xong bát nước, ăn điếu thuốc.
Tiền chưa kịp trả, tàu chạy vù,
Thằng bé trở mắt khóc hu hu.

Ở đời, kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thòi,
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi.
Thì... «mắm-sốt» thôi...!

Gà giá: TÚ-MỒ

Phụ-nữ Thời-dàm sò tới

SẼ CÓ NHỮNG BÀI:

Rửa bát cách nào cho khỏi sạch
(Đại luận)

Xâu kim, khâu đàng nào cho tiện
(Xã thuyết)

Khi đánh phấn, nên đánh cả hai tai
(Tiểu phê bình)

Cớ sao Tú ấy lại là Tú Xon?
(Vận hải)

Hồn yêu nước chanh (Tiểu-thuyết)

Là những bài đặc sắc nhất, hãy đón xem

Báo Phụ-Nữ thời dàm là một tờ báo đáng đọc, vì có tôi tức Phan-Khôi làm chủ bút. Ai không đọc P.N.T.Đ. là người quê mùa. Không tin cứ hỏi Lý-Toét thì khắc biết.

«Phụ-nữ Thời-dàm số trước hay hơn số này!» Ai đọc số này rồi chắc cũng phải nói như vậy. Phải! hay hơn! Chẳng những số 1 hay hơn số 2, mà số 2 lại còn hay hơn số 3, số 3 lại còn hay hơn số 4 nữa. Phụ-nữ Thời-dàm cứ như thế mà tiến bộ hoài.



ở trong vú sinh ra. Vậy nên tránh khỏi sự truyền nhiễm sang con, thì không gì bằng cho con bú, lấy nước sãg việc gì? dội vào vú đã.

Các cách cho con bú.

Cách ngồi. — Ngồi ghế hay ngồi giường cũng được, quý hồ đừng nằm. Nếu mặc yếm thì vạch yếm ra, nếu mặc sô-mi thì cũng vạch sô-mi lên rồi tra đầu (hoặc nệm) vú vào mồm đứa con (con gái hay con trai đừng được) hễ khi nào con bú no rồi mà nhả vú ra thì lại dặt yếm hoặc sô-mi lại.

Cách đứng. — Đứng một chỗ hay đổi chỗ luôn cũng được, quý hồ đừng ngồi và đừng nằm (cách này chỉ dùng khi nào con khóc và quấy hoặc khi nào người mẹ ngồi lâu té chân, và cuồng căng). Còn cho con bú thì cũng như cách ngồi.

Cách nằm. — Nằm giường hay nằm võng cũng được. Cách này hơn nhất vì người mẹ có buồn ngủ mà ngủ đi thì tiện lắm.

Vệ-sinh. — Người mẹ thường mắc bệnh sưng vú, là vì vú sưng lên. Lúc đó không nên cho con bú là vì cho con bú thì đau vú lắm, không thể cho con bú được.

Có lẽ có thứ vi-trùng, gọi là vi-trùng vú (*mammella bactérilla*) nó

VẬN HẢI

CẢM TÁC

(Gà giá: TÚ-MỒ)

Vì sao ta gọi Tú-Xon?
Vì ta thui-thủi, cô đơn một mình.
Quanh quẩn rồi lại quẩn quanh,
Loanh quanh lẫn quẩn một mình
thẳng ta.

Ngồi buồn thơ thần đi ra,
Đụng phải cột nhà thơ thần đi vô.
Ngồi buồn thơ thần đi vô,
Đụng phải cái bờ thơ thần đi ra.
Trước sau vẫn có mình ta.
Trách cô Phụ-Nữ phe-lò một khi (1).
Anh Tú-Mồ cũng làng thi (1).
Nhân-tình, nhân ngãi, vậy thì nhiều thay.

Đã cô Cỏ-Mốc Nam-thành (2).
Lại cô Béo-Mỡ ở trong (2) Sài-thành.
Ấu là kéo cánh cùng anh,
Tú Xon rồi sẽ đổi thành Tú-Đơ....

TÚ-XON

1 - 2. Xin cam đoan là giống vắn của tôi tức Tú-Xon

GIA CHÁNH

VIỆC NỘI-TRỢ

Em từ thuở nhỏ đến nay, vì cái thiên chức bắt buộc, nên em đã từng nhiều phen lăn-lộn ở trong bếp. Em đã từng nghiên-cứ kỹ càng về cách làm bánh và nấu đồ ăn. Người ngoại cuộc thì tưởng rằng dễ-dàng, nhưng em đã ở trong vòng, em biết: nấu ăn cũng phải có học-thuật.

Vậy em đem ra những sự em đã kinh-nghiệm được để hiến chị em.

CÁCH LÀM MẤY MÓN ĂN

Món mắt lợn sào chua. — Mua lấy 7 con lợn, moi lấy mắt, rồi đem mắt băm nhỏ, viên lại. Chảo gang đun nóng già cho mỡ vào. Khi sào cho ngọn lửa cháy thật to tạt vào chảo, mùi mới thơm. Cho hành sào vàng lên rồi cho mắt lợn vào, đảo lên, rồi dặt vung hầm kỹ.

Khi chín, bắc ra mức lên đĩa, rắc rau mùi và một ít phần soa dôm vào cho khỏi tanh.

Món bách vị. — (Món này là món gia truyền của nhà em). Cho mỡ vào chảo, rồi cho 3 củ hành tây, hai con cà-cuống, 3 quả ớt tây cay, một hào ca-ry, 5 xu rau răm, 4 quả khế, 5 nhất gừng, 3 nhất nghệ. Đảo kỹ lên, úp vung để 5 phút rồi bắc ra cho vào đĩa.

Món này ăn nóng, phải và lùa như và bún thời mới ngon. Nếu muốn thật ngon, cho thêm một ít tàn

huong nước thả vào.

Món khế hấp. — Thái khế mỏng ra theo chiều ngang thành từng miếng như hình ống sao, lấy cái tăm sâu vào giữa, để dựng đứng lên như cái tàn, rồi cắm cái tàn đó lên lưng một con tôm sống, rồi thả tôm vào một chảo mỡ nước cho tôm hơi độ ba phút. Rồi bắc lên bếp, khi thấy con tôm đỏ, thì bắc ra. Khi ăn, cầm giữa cái tăm ngoạm một miếng con tôm, ngoạm một miếng khế, ngon tuyệt.

Món tá-pi-lù. — Món này nấu hơi khó. Khi nào muốn ăn, lại hiệu Nhật-Tân báo là có ngay. 6 xu một bát. Ăn xong nhớ uống thuốc tẩy vì món này khó tiêu.

CÁCH LÀM BÁNH

Bánh bi ve. — Áo — Lá soan ta nhặt thật kỹ, luộc rừ, vắt khô rồi giã nhỏ. Nước luộc lá soan đun lại cho sôi, nhào với bột, đường và lá, rồi lên cho rẻo, sau rưới bốn thìa dầu cá.

Bao áo — Nhân làm bằng bi-ve, thứ thật rắn, bột dàn mỏng bao ngoài nhân, để trên miếng lá chuối cắt tròn, xếp vào quả hấp.

Khi nào bánh trong và mỡ mặt thì đem ra. Lấy sợi vụn rắc lên trên, thế là được.

Thứ bánh này dùng để thết các quan thì mới bố công làm.

HOA NHỎ NỘI



CỦA BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Luôn hai hôm, Minh không ra đến ngoài. Vì hai mi mắt chàng tuy bớt sưng, nhưng hễ tia ánh sáng mặt trời lọt vào con ngươi thì lại làm cho hai hàng lệ chảy ra ràn rụa và rức buốt đến tận óc. Minh có cái cảm-giác như bị những ngọn thương, những mũi tên bịt sắt xiên vào mắt suốt sang tận phía sau gáy. Bởi vậy, Minh đâu vẫn khỏe mạnh, mà luôn hai hôm nằm liệt giường, trong phòng cửa đóng kín mít như một người mắc bệnh trầm trọng vậy.

Trong khi ấy, thì Liên tạm nghỉ đi bán hoa, lúc nào cũng chầu chực bên chõng để trông nom săn sóc.

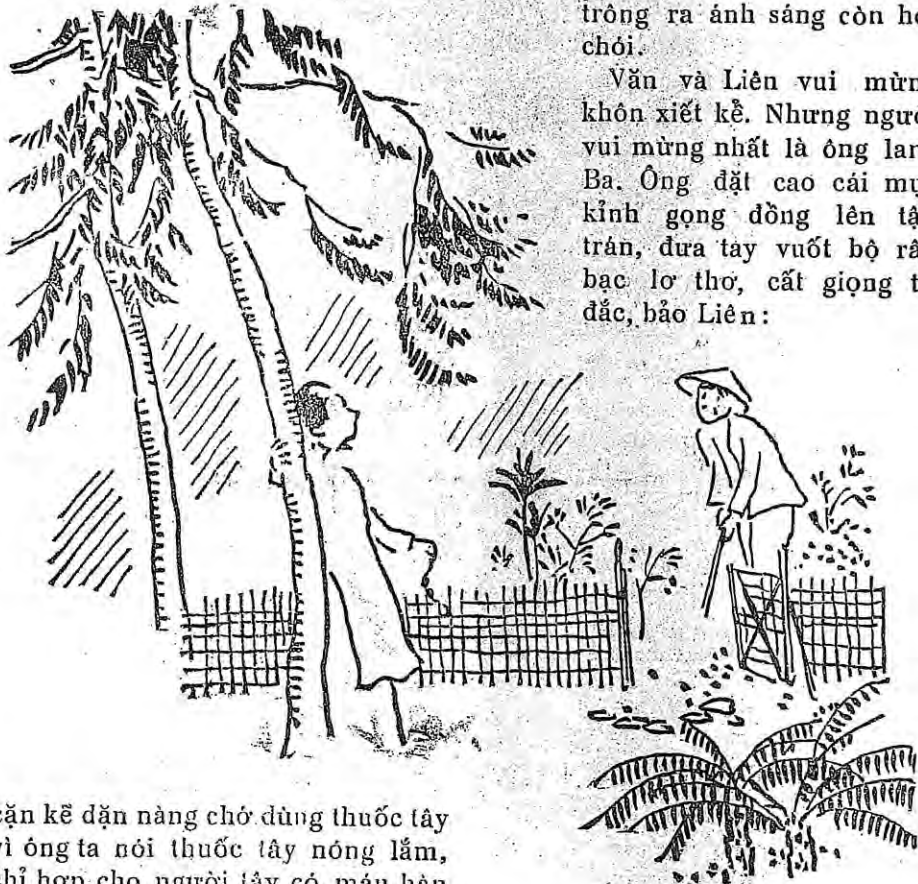
Ông lang Ba mà nàng mời đến chữa cho Minh vẫn cam đoan với nàng rằng chỉ năm hôm là bệnh Minh khỏi hẳn. Song những lời ủy lạo, trấn tĩnh của thầy chẳng thể làm yên được lòng bối rối, lo sợ của Liên.

Còn Văn thì không những chàng chẳng tin gì lời thầy lang, mà chàng còn lấy làm ái ngại khi chàng đứng ngắm thầy đắp lên mắt bạn những miếng tiết lá dong dành và ra để đông lại. Chàng chỉ chờ cho thầy bước chân ra ngoài ngưỡng cửa là ném những miếng thuốc «mách què» ấy xuống gầm giường, rồi lấy thuốc tây và bông ra rửa cho thực sạch.

Vì sự dùng thuốc ta và thuốc tây mà Liên và Văn bao lần giận nhau. Văn tức tối gắt gỏng vì nỗi Liên chẳng hiểu gì tới cách vệ-sinh, bả thứ lá quái gì cũng để thầy lang đắp lên mắt Minh. Chàng giảng nghĩa về vi trùng cho Liên nghe, thì nàng chỉ cười vì nàng không thể tin rằng trong những lá dong dành mà

lại có vi trùng, và có lẽ nào những con vi trùng ấy bé nhỏ đến nỗi mắt tinh tường của nàng không nhìn rõ được.

Vả lại nàng nghe ông lang Ba đem pha thuốc tây mà nàng ghê sợ. Mỗi lần đến thăm bệnh nhân, ông ta lại



cận kề dặn nàng chớ dùng thuốc tây vì ông ta nói thuốc tây nóng lắm, chỉ hợp cho người tây có máu hàn và ở xứ lạnh, chứ không thể dùng chữa cho người Annam có máu nhiệt và ở xứ nóng được. Liên tuy không hiểu thế nào là hàn, là nhiệt, song vẫn lấy làm tin phục lời thầy lắm.

Nhưng mà đối với tình quá quyết của Văn thì bao giờ nàng cũng nhượng bộ. Vì Văn trước còn cãi lý

với Liên, sau thấy nàng ờng ngạnh thì chàng cứ tự tiện theo ý mình mà chữa cho bạn, để mặc Liên theo đuổi mời ông lang Ba.

Sáng ngày thứ ba thì bệnh bắt đầu thuyên giảm, rồi hai hôm sau, mắt Minh hình như khỏi hẳn, tuy trông ra ánh sáng còn hơi chói.

Văn và Liên vui mừng khôn xiết kể. Nhưng người vui mừng nhất là ông lang Ba. Ông đặt cao cái mực kính gọng đồng lên tận trán, đưa tay vuốt bộ râu bạc lơ thơ, cất giọng tự đắc, bảo Liên:

trong phòng, chàng lấy làm bứt rứt buồn bã. Cố gượng, chàng lấy sách ra đọc. Nhưng chỉ đọc được vài giòng, chàng đã thấy hoa cả mắt, và những chữ đen như nhẩy lộn sộn trên trang giấy trắng.

Gập sách lại, Minh đeo kính râm, cái kính mà Văn mua biểu chàng hôm trước, rồi thông thả ra vườn dạo chơi cho được khuây khỏa.

Nhìn qua đôi kính tròn màu giô các vật đều như nhuộm một sắc sẫm, như bị bao bọc trong làn sương mù âm-đạm. Những hoa «ti-gôn» đỏ tươi, Minh trông như mớ hoa giả khô khan làm bằng giấy tím. Màu trắng mắt của những hoa huệ rung rinh trên cuống cao và mềm đã trở nên hung hung, cứng nhắc, ủ rũ dưới ánh nắng vàng ủa của mặt trời buổi sáng. Những hoa hồng-quế sắc thắm thì biến thành rặng hóa đen mọc lè sè trên mặt đất màu chì xám.

Trong lúc mơ màng, Minh hoảng hốt như lạc vào một nơi xa lạ giữa một buổi chiều tà. Chợt nghe tiếng cuộc xới cỏ, chàng quay lại. Ông lão Hoạt làm vườn, vụt nhắc chàng nhớ rằng chàng đang đứng trong vườn nhà và vợ chàng vừa từ biệt chàng quay gánh hoa đi bán.

Song những ý tưởng hắc-ám như vẫn quanh quẩn trong tâm trí Minh. Nghi hoặc, chàng hỏi ông Hoạt:

— Hình như độ này nắng to, hoa héo mất cả.

Ông lão ngo ngoác, chống cuốc nhìn quanh vườn một lượt, rồi đáp:

— Không, các thứ hoa vẫn tươi tốt như thường đấy chứ.

Minh không tin, đứng ngẫm nghĩ. Rồi thốt tìm ra một ý kiến gì hay

— Đấy chị coi, tôi nói năm hôm khỏi là y như rằng năm hôm khỏi. Nếu không nghe tôi mà đi dùng thuốc tây thì mù rồi còn đâu.

Văn nghe thầy nói chỉ mỉm cười vì chàng chắc chắn rằng Minh khỏi là nhờ ở lọ thuốc tây.

Sáng hôm nay, Minh đã giục vợ lại gánh hoa đi bán. Ngồi một mình

Xem Phong-Hóa từ số 66

ILS FONT TOURNER LA TÊTE DES FEMMES

LES COMPLETS ET PARDESSUS DE LA MAISON

TAN-MY

Tailleur

91, Rue de la Soie

HANOI

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THẮNG-LONG

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤP-LẬP 61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemi sette de Tennis quần áo, quần áo trẻ con bằng laine và cotton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins) gacquards lối mới.

Bán buôn bán lẻ

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ chỗ chung bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng từ D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

hay, chàng mỉm cười, đưa tay lên từ từ bỏ cái kính râm ra. Ánh sáng trong trẻo của một buổi sáng mùa hè như dội xuống các màu tươi tốt, rực rỡ và cặp mắt Minh như lần đầu được ngắm một cảnh tung bừng sáng sủa.

Bỗng chàng thấy chóng mặt: các màu xanh, màu đỏ, màu tím, màu vàng bay lộn, nhảy múa ở trước mắt chàng, rồi hòa hợp chộn lộn biến thành một sắc trắng, vù vù quay tít như cái chong chóng, như cái cánh quạt điện.

Cái vòng trắng ấy trước còn nhỏ bằng cái đĩa, sau dần dần lan rộng mãi ra, che kín cả cảnh vật. Rồi Minh thấy nhà cửa, vườn cây cho chí trời đất, đều vận-dộng thật nhanh theo một chiều, chung quanh một cái trụ vô hình.

Chàng kêu rú lên một tiếng, suýt ngã. May vợ được thân cây hoàng lan, chàng ôm ghì lấy, cúi xuống thở hồng hộc rời rạc cả chân tay.

Ông Hoạt sợ hãi, vớt cuộc, chạy lại đỡ chàng rồi nhặt kính rơi dưới đất đeo vào mắt cho chàng và đưa chàng vào trong nhà.

Tuy các cửa đã khép mà Minh vẫn tưởng tượng như cái vòng ánh sáng còn quay ở trước mắt. Bỏ kính ra, chàng vào giường nằm nghỉ. Bỗng nhìn lên, Minh không thấy cái đình màn nữa và như trông vào một cái hang sâu thẳm, tuy ánh sáng lách qua khe cửa chiếu vào trong buồng, khiến chàng đưa mắt sang hai bên thấy đủ mọi vật một cách rõ rệt, phân minh. Chàng cố chú mục nhìn lại, nhưng ở chỗ đình màn, chàng vẫn chỉ thấy một vòng đen, dần dần rộng mãi ra bằng mặt cái. Rồi cái vòng đen ấy thoảng biến thành hai cái vòng đen.

Sợ hãi, Minh ngồi nhồm đậy, đưa tay lên dụi mắt, vì chàng tưởng như có dử bám chẳng lấy con người, khiến chàng trông không được rõ: nhưng mắt chàng vẫn ráo hoảnh mà cái khoảng đen tròn ở trước mắt vẫn sừng sững như đến ám ảnh chàng. Chốc chốc cái khoảng đen tròn lại thốt nhiên thành hai, rồi lại vụt nhập vào thành một, lúc rộng loang ra, lúc thu nhỏ lại, lúc quay tít, lúc đứng im phăng-phắc.

Cống quit, Minh nhắm nghiền mắt lại, cố sủa đuổi trong trí nghĩ cái vòng hắc ám nó đến như định bao bọc lấy chàng, nhốt chàng vào trong ngục tối, vì chàng vẫn chắc chắn rằng đó chỉ là một sự tưởng-

trợng của tâm-trí chàng mà thôi.

Chàng nghĩ: — Chẳng có lẽ mắt ta đã khỏi hẳn như thường mà lại có cái tật ấy được.

Thật vậy. Trong khi Minh nhắm mắt thì cái vết đen chỉ thỉnh-thoảng thoảng hiện ra, lại biến đi ngay. Chàng tự vi với một vị hòa-thượng tĩnh-tọa trên bệ tòa sen, thì chàng lại mỉm cười. Rồi chàng thấy tâm hồn chàng được sáng-sủa, và đầy đầy những tư-tưởng lạc-quan, những khái niệm về một cuộc tương-lai dịu-dàng, êm-ái. Chàng còn ao ước gì hơn nữa? Một người vợ hiền và người bạn tốt. Đó là hai thứ hiếm có nhất ở đời, mà chàng có cả.

Đoái tưởng tới tấm lòng âu yếm thành-thực của hai người đã tận tâm, kiệt lực vì chàng trong mấy hôm, Minh mơ màng tưởng như vợ và bạn đứng ở hai bên ngắm chàng mà mỉm cười.

Minh mở choàng mắt ra thì ảnh hai người đã lại biến ra hai cái khoảng tròn đen sừng-sững nguyên chỗ cũ. Chàng sợ hãi, thở hồng-hộc như người bị ma ám. Rồi chăm-chăm nhìn kỹ, chàng thấy hiện ra trong hai cái vòng đen ấy cặp mắt đỏ ngầu và cái mồm rộng hoác. Chàng kêu rú lên, vội vàng lại nhắm mắt lại.

— Minh ơi! em đã về. Nghe tiếng vợ, Minh thấy đỡ sợ, đỡ khổ. Chàng thông-thả, mở mắt dăm-dăm nhìn, rồi hỏi:

— Minh đứng ở đâu?

Liên cười: — Minh khéo vờ lắm, em đứng ngay trước mắt, mà mình còn hỏi ồm-ờ.

— Không mà, anh có ồm-ờ đâu. Anh không trông thấy mình thực. Có lẽ tại mình đứng vào trong cái vòng đen tròn của anh.

Liên cho là chồng nói bông, cười khanh-khách:

— Cái vòng tròn ấy mình vẽ tự bao giờ vậy?

Không trả lời, Minh nghiêng đầu liếc mắt nhìn ra phía trước mặt, rồi tươi cười bảo vợ:

— Anh nhìn thấy mình rồi.

Liên ngắm chồng, vẫn cười sáng-

sắc.

— Minh biến thành loài gà đẫy à? Minh ngo-ngác không hiểu, thì Liên lại nói tiếp.

— Trông mình nghiêng đầu như hệt con gà mái nhìn hạt thóc rơi. Nhưng vẫn thấy chồng yên-lặng. nét mặt nghiêm-nghi, Liên im bật. Rồi có vẻ lo-lắng, nàng se-se hỏi:

— Minh làm sao vậy?

— La lắm mình ạ. Mắt anh thì



không đau đớn một tí nào nữa, mà anh nhìn cứ thấy có cái gì vương-vượng.

— Đó là tại mình mới khỏi. Vài hôm nữa thì lại được như thường, không việc gì đâu, mình ạ.

Nghe vợ nói cũng có lý, Minh đỡ lo:

— Minh cho anh mượn cái gương. Liên ra tường lấy đưa cho chồng

cái gương hình chữ nhật. Tay Minh quờ-quạng như tay thầy bói, khiến Liên vừa kinh hoảng, vừa bật cười. Minh trông vào gương, bảo vợ:

— Anh không trông thấy hình anh ở trong gương, mình ạ.

— Tại tối quá đấy chứ gì. Liên bèn ra mở rộng cánh cửa:

ánh sáng ở ngoài như chảy ủa vào trong gian buồng tối.

— Minh ạ, anh vẫn không nhìn thấy hình anh, cả cái gương anh cũng không trông thấy mà anh biết anh cầm nó ở trong tay.

Liên lo-lắng khổ-sở, không tìm được lời trấn tĩnh Minh lại nói:

— Thế mà mình đứng bên cạnh anh thì anh nhìn thấy rõ lắm, vì mình không ở trong cái vòng đen. Bây giờ chỉ có một cái thôi, mình ạ.

— Một cái gì, kia mình?

— Một cái vòng đen. Có lúc nữa hai cái.

Liên bần-khoãn thương hại. Minh hí-hoáy cầm lệch cái gương sang một bên:

— À, anh trông thấy cái hình của anh rồi, mình ạ.

Liên nghe chồng reo, cũng phải phì cười:

— Minh làm như mình bắt được vật gì.

Minh ngẫm-nghĩ bảo Liên:

— Minh tính có sao không nhỉ? Liên cố an-ủi chồng:

— Việc quái gì.

— Sao mình biết không việc gì?

— Như thế là thường. Ai mới khỏi đau mắt cũng vậy.

Rồi Liên bịa ra một câu truyện để yên lòng Minh:

— Ngày xưa, khi em còn bé, một lần em bị đau mắt mất hai tháng. Lúc khỏi, em cũng thấy như anh.

Minh mừng rỡ:

— Thật à?

— Lại chả thực nữa!

— Thế thoát đầu tiên em có thấy ánh sáng nhảy múa quay tít không?

Liên chẳng ngần-ngại một chút nào:

— Phải đấy, em thấy ánh sáng quay tít như chong-chóng.

— Rồi thì mình thấy cái vòng đen tròn, phải không?

Liên, giọng quả quyết.

— Chính thế.

— Rồi thì hai cái, rồi có lúc lại một cái. Có khi mọi vật lại biến thành hai cái. Chẳng hạn, có lúc anh trông mình hóa hai người, mà anh sợ không dám nói cho mình biết đấy. Phải thế không?

Liên tươi cười:

— Phải đấy, mình ạ. Thế rồi chỉ dăm sáu hôm là em khỏi hẳn.

— Thế thì may quá.

— Bây giờ thì mình đi ăn cơm, vì em đói lắm. Kia ông Hoạt đã bụng mậm kia rồi.

Trong khi ăn cơm, thay Minh cứ phải nghiêng đầu mới gặp được thức ăn, Liên lấy làm ái-ngại, bảo chồng:

— Thôi, để em giúp.

Minh cười bảo vợ:

— Anh lại nhớ tới khi còn nhỏ, anh ngồi ăn cơm với mẹ, mẹ cũng gấp thức ăn cho anh như thế.

Cả ba người cùng cười vang.

Ăn xong, Liên giục Minh đi nghỉ. Bầu không-khí yên-lặng buổi trưa ở nơi thôn-dã, không ai ngờ lại đương bao-bọc những sự rạo-rực của tâm hồn.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HUNG

Bò huyết trắng dương

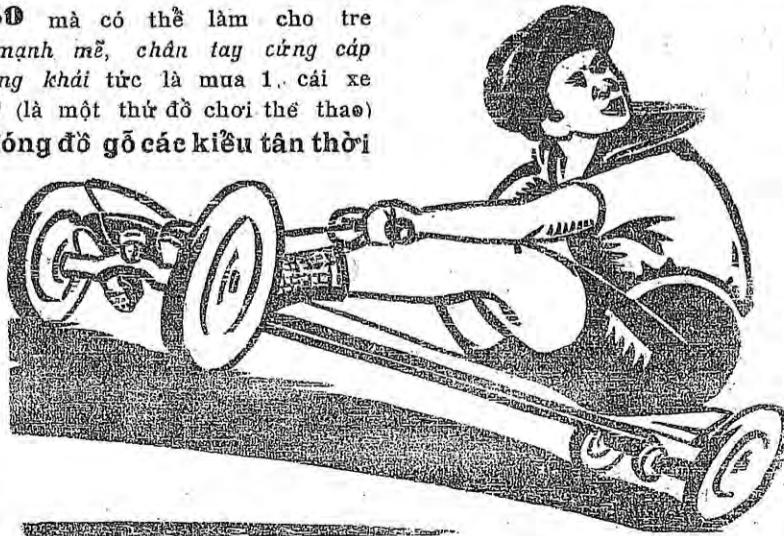
Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tê) BÒ-HUYẾT ĐẠN của THỌ-DÂN Y-QUÂN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này khác các thuốc trắng dương khác, vì nó vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho đục hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ không sinh đẻ hoặc đẻ toàn con gái, dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc mũ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn-vẩn đục. Nổi ngứa trong ống tiểu-tiên v. v. mà Bệnh Giang còn lại thấy dật thối mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (Triết nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRỤY !!!

2 hôn ngoại thận, hôn to, hôn bé xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là 2 hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

Điện thoại: 548

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Cuộc nghênh giá tại Hanoi.

Hoàng-thượng sẽ tới Hanoi hôm 2.12. Hôm ấy, hội Khai-tri tiền-đức có thiết đại-triều, rồi những hôm sau đến các cuộc nghênh-giá của phủ Toàn-quyền, phủ Thống-sứ và thành phố Hanoi.

Tại hội-chợ, hôm 7.12 có cuộc đấu-xao đồ chơi trẻ con và các đám rước của các giới nông, công, thương Bắc-kỳ lễ-chức.

Ngày 11.12 lại có cuộc nghênh giá tại K. T. T. Đ. Có đặt tiệc sâm-banh; ông hội-trưởng đọc diễn văn.

Hoàng-thượng sẽ ngự ở Hanoi chừng 6 ngày, đi tuần du các lĩnh độ 6 ngày. Ngày hồi loan chưa nhất định.

Chiếc máy bay trở thư Saigon bị rơi.

Chiếc máy bay của Công-ty Air France trở thư ở Saigon đi Pháp, đến Irak rơi xuống đất. Máy bay hư hỏng nhiều chỗ, nhưng người được vô sự.

Hội-chợ Nam-dịnh.

Hội-chợ Nam-dịnh trước định mở ngày 26.11 nay hoãn đến 3.12. Đến 12.12 mới đóng cửa.

Tiền trợ - cấp cho dân thất-nghiệp thuộc-địa về Pháp.

Những người thất-nghiệp Pháp về nước sẽ được lĩnh mỗi người 200 đồng. Trước khi rời Hải-phong lĩnh 50p về đến Marseille lĩnh nốt 1.500 f.

Thống-soái Verdier đi kinh-lý.

Thống-soái Verdier đã đi kinh-lý miền Yên-báy, Lào-kay và các đồn miền cương giới Bắc-kỳ. Các trại lính đều được chỉnh-tề cả.

Luật ân-xá ban hành cho Đông-dương.

Luật ân-xá trước kia do ông Albert Sarraut

bữa sẽ xin thi-hành cho một số chính-trị phạm ở Đông-dương, nay đã đệ lên quan Tổng-thống ký.

Thi thừa-phát-lại.

Những thí-sinh làm thừa-phát-lại (huissier) tại các tòa án Trung, Nam-kỳ phải trên 25 tuổi, nộp đơn cho quan Toàn-quyền tại Hanoi trước ngày 30.11.

Những thí-sinh sau này được miễn kỳ thi chuyên nghiệp;

Cử-nhân luật, cựu sinh-viên trường Pháp-chính Hanoi, cựu sinh-viên trường Cao-học Đông-dương và có certificat d'études juridiques indochinoises, đã làm thư-ký chương khế-văn-tự, trạng-sư hay thừa-phát-lại.

Các trường nghỉ lễ sinh-nhật đức Bảo-đại.

Nhân ngày 10.11 nhằm lễ sinh-nhật đức Bảo-đại, các trường được nghỉ hôm ấy và được nghỉ bắc cầu luôn bốn hôm vì 11.11 là ngày thứ bảy.

Truyền đơn hội-kín.

Tbái-nguyên - Sở mật-thám vừa bắt được 5 người hội-kín đã rải truyền đơn xúi dục làm xằng.

Cuộc duyệt binh tại Đông-triều.

Hôm 9.12, Hoàng-thượng sẽ tới Đông-triều, dự cuộc tập trận và cuộc diễn binh rất long-trọng.

CÁC KỶ THÍ KẾT-QUẢ KỶ THÍ LẤY BẰNG HỌC-LUẬT ĐÔNG-DƯƠNG.

Những thí-sinh sau này trúng tuyển kỳ th bằng luật-học Đông-dương.

M. M. Nguyễn-Thủy P., Nguyễn-Điền, Huỳnh-trương Ten, Nguyễn-văn-Dinh, Phạm-thu-Phú, Trần-văn-Đạt, Trần-tbác-Hoan, Nguyễn-văn-Tước, AB., Trần-Kheo P., Nguyễn-q-Thân, AB, Lê-đ-Giao, Đoàn-kim-Vân, Bái-ngoan Dương, Lê-tài-Trưởng, P.

TIN THÈ-THAO

Chim, Nửa thắng hai vô-dịch Xiêm.

Chim và Nửa qua Xiêm để tranh tài cùng hai nhà vô-dịch quần vợt Xiêm đã thắng hai trận đơn, thua một trận kép.

Chim - Muangrueng: 6 - 1, 7 - 5
Nửa - Sanoh: 6 - 2, 6 - 3.
Muangrueng - Sanoh | - Chim - Nửa: 11 - 9, 6 - 4.

Giới-thiệu báo mới

Được tin rằng ông Hoàng-ngọc-Giao, biệt hiệu Phương-Tri tiên-tử, nguyên chủ nhiệm Phương-Son Tribune (đừng nhầm với Thiên-Phượng dạ đằm) đến hôm 1er Janvier 1934 sẽ cho ra một số báo bằng chữ Pháp (Pha-Lang-sa) tên là L'Empire d'Annam, mỗi tuần ra hai số; bán lẻ 5 xu một số.

Chúc cho tờ báo đó ra đời thực, và sẽ sống lâu, không ngừng ngủ như tờ Phương-Son Tribune của ông ngày trước ra được đúng một số chẵn.

TIN ĐỨC

Nước Đức ra hội Quốc-Liên

Ngày 14-10, Đức đã ra hội Quốc-liên và bỏ Hội-nghị Tài-giảm binh-bị, nó vì liệt-cường không chịu cho Đức được hưởng những lợi quyền tương-đương.

Nghị-viện sẽ bị giải tán và một cuộc trưng dân đầu phiếu sẽ mở để hỏi ý kiến dân về chính sách của Chánh-phủ Đức.

Đạo sắc lệnh giải tán Nghị-viện đã ban bố ngày 14-10. Những Nghị-viện ở các Chánh-phủ địa phương cũng bị giải tán luôn thê.

TIN TRUNG-HOA

Quân Nhật trả lại Sơn-hải-quan.

Đội quân Nhật đồng giữ Sơn-hải quan vừa rồi đã rút lui về Cẩm-châu, chỉ còn lưu đội thủ bị ở lại để khôi-phục cái nguyên trạng trước khi chiến-tranh.

Đuổi Phương-chấn-Vũ ra Quốc-dân đảng.

Nội giám-sát ủy-viên ở Nam-kinh đã quyết đuổi Phương-chấn-Vũ ra Quốc dân đảng vì Phương không tuân lệnh thối kháng Nhật, lại cùng bọn Cát-hồng-Nhật đánh nhau với quân Trung-vương.

Tôn-Khoa với Ông-tinh-Vệ sung-đốt.

Mấy bữa nay tại chính-phủ Nam-kinh lại nổi lên một phong-trào chính-trị do cuộc sung-đốt của Tôn-Khoa và Ông-tinh-Vệ. Ý Tôn thì muốn mở ngay cuộc Quốc-dân phạm chính hội-ngh mà Ông thì định hoãn đến sang năm, nói quốc-dân tuyệt không có tư-cách dự chính-trị. Vì thế hai người đã cãi nhau kịch-liệt.

TIN XIÊM

Cuộc phiên loạn.

Ở Xiêm có cuộc phiên loạn do một hoàng-thần đứng đầu. Tình-hình trong nước rất rối-rối. Chính-phủ đã treo giải thưởng rất hậu cho ai bắt được hoàng thân và các tay chính trong nghịch đảng.

TIN NGA

Máy bay Nga vào địa-phận Nhiệt-hà.

Mới đây có ba chiếc máy bay Nga bay lướt trên tỉnh Nhiệt-hà. Bị quân Nhật bắn, mấy chiếc máy bay đó lại bay về phía ngoại Mông-cô.

Mai cốt cách tuyệt tinh thần,
Mỗi người mỗi vẻ mười phần vẻ

Hương-Kỹ photo
Rue Jules Ferry Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHŨ-SƠN LÃO ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tướng-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiền-hậu, kết-hung, mờ-mả gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tận và chắc-chắn xin mời chú-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kẻo đạo-nhân đi nơi khác lỡ mất dịp tốt.

Kính cáo
LA-PHŨ-SƠN



BUÔN Áo
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT



HIỆU ĐỆT

CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton, - HANOI

TAN-THANH



69 HÀNG BẠC HANOI

ĐÔNG CHÙA VÀ BÁN ĐỦ ĐỒ PHỤ-TÙNG XE TAY

Kiểu MỚI GIÁNG ĐẸP GIÁ ĐẸ

Nếu Ngài cần may:
RAGLAN bằng DRAP
MOUSSE hay RATINE

Màu nâu và beige
PARDESSUS DEVILLE
dessin DIAGONALE

Rất đẹp và giá hạ đặc biệt
Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

91, Rue de la Soie, Hanoi

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, huyết, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, lay đực cùng là vẩy-vẩy, lúc đi tiểu thấy nóng, tứ chi mỏi-nặng, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve giá 0p60 và một hộp to bổ ngũ-lạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, vớng thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn bồi điều gì đính theo tin bre 0p05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa gia-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin

CUỘC ĐUA XE ĐẠP của hiệu thuốc lá

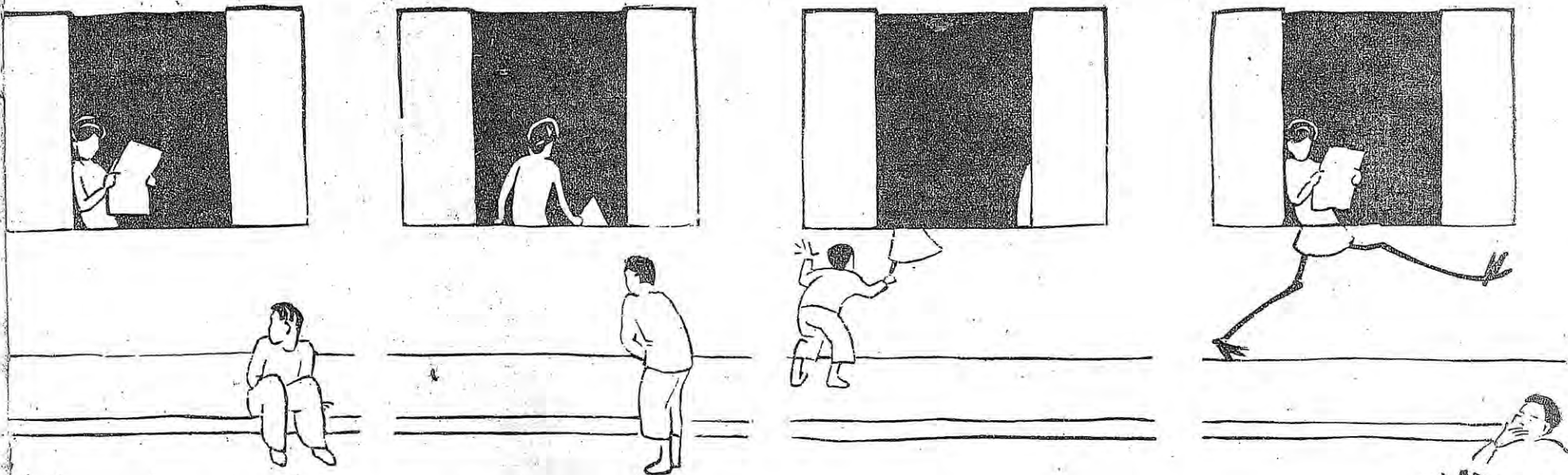
CON BƯỚM

nay mai sẽ tổ-chức

Hiệu Nam-Long (Nguyễn-Thiều) đại-lý của hãng thuốc lá thuộc-địa công-ty năm nay sẽ treo hai giải thưởng về đua xe đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»

Cuộc đua đầu chạy Hanoi - Hải-phong sẽ định vào ngày 26 Novembre 1933 - Có 200\$ thưởng để phân phát.



NHATSACH

Tranh không lời

KHOA HỌC

DÂN KIẾN

(Tiếp theo)

Có mớm cho vú, vú mới cho sữa.

Cũng có giống kiến nuôi phải vú không biết ăn gì cả. chỉ biết ăn mớm! Thế mới rầy!

Đành phải mớm cho vú vậy!

Giống vú sữa này vốn ở đất, nhưng trời bắt tội mù không biết đã mấy đời rồi. Ngày-ngày các vú sống dưới hòn đá, viên gạch. May nhờ được kiến duyên, hòn đá, hòn gạch bị lật lên, một vài cô kiến vàng đi qua, thấy vậy bèn dắt về nuôi nấng, chiều chuộng quá « mẹ già ».

Trong khi các cô đang tối tăm mặt mũi về công việc nội-trợ, các vú cứ lè-la hết số này đến số khác, chẳng phải làm gì cả. Đến giờ ăn, các cô chủ lại phải mớm cho, mà mớm một cách yêu đương như mẹ mớm cơm cho con vậy.

Cũng có lúc no nê, các cô thích phê-phỡn, các vú gặp được vú nào, liền lóm lấy râu nhấc vú lên lưng công-kêng một hồi lâu mới thả cho vú đi. Lại có khi có mải làm việc, các vú nhảy lên lưng các cô, thế mà các cô cũng cứ chịu khó công cho. Khi vú nhảy xuống.

Thấy thế, ắt ta cho là cái loài keo-củ tàn bạo kia cũng có chút từ tâm, hừ có ngờ đâu các cô nuông vú như vậy chỉ cốt để lấy sữa uống chơi mà thôi.

Cô kiến nào ăn no-nê rồi, muốn trảng miệng bằng sữa tươi, thì chỉ việc đi tìm vú sữa. Vú thấy chủ đến, liền vênh râu chọc vào miệng chủ. Cô kiến cũng lấy râu xoa trả lại, tức hắt vú sữa há to miệng, có chủ ợ lờ ăn ra, mớm cho một miếng « ketch », vú nuốt đến mười hai giây lông-hở mới trôi hết. Đoạn rồi, vú nhả lưng ra cho chủ nhắm cái giọt sữa rỉ ra ở đầu cụm lông trên mình. Chủ và vú được trong đặc với nhau chỉ vì miếng ăn miếng uống...



Bắt cóc.

Một đoàn kiến càng đồ kéo đi, trông xa chẳng khác chi một cái suối vẫn ngâu những dải son đang lừ-lừ chảy.

Bỗng nhiên như một tiếng hô: « dừng ». Đoàn quân ngừng lại. Phía trước xù-xù một cái thành kiến đen, đen kịt những quân lính.

Chẳng cần bày thế trận, đoàn đồ lại sẵn thẳng tới, thế mạnh như vũ, như bão. Bên đen sức yếu, quân thừa, sống chết cố tiến lên cản lại, lộn-xộn như quân ô hợp. Hai bên giao chiến. Mặt trận sùi lên những càng, những râu, những chân quần-quít lấy những cục vừa đen vừa đỏ. Rồi một lúc sau, thế nung, quân đen quay đầu xéo bừa lên các bạn ngỗng-ngang trên mặt trận để tháo thân. Thành đen vỡ. Dân đen kéo ủa ra, kẻ mang lương-thực, kẻ cắp con thơ, lố-nhố chen nhau trong đám tàn quân.

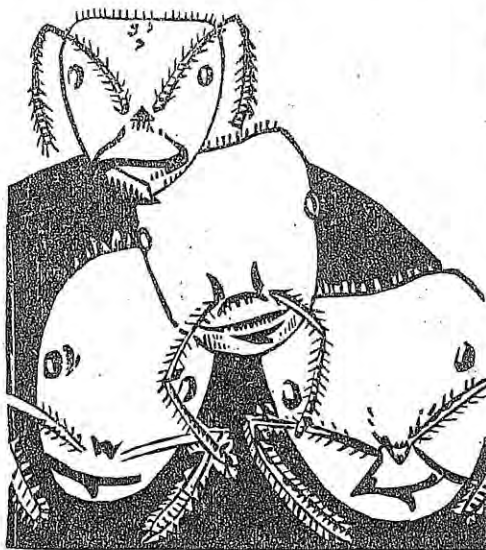
Đoàn quân đồ hùng-hùng hồ-hồ chui xuống thành như nước kéo vào chỗ chũng. Rồi một phút, hai phút sau, đoàn quân kéo lên thẳng đường cũ về, chị nào chị nấy cắp một bọc nặng: bọc con của giống đen.

Té ra họ cướp thành chỉ để bắt cóc trẻ!

Về tới đất nhà, một toán kiến đen, ca khúc khải hoàn, chạy ra đón rước tung bừng.

Bọn đen này ở đâu? Bọn đã đầu hàng chẳng? Không, bọn này là bọn bị bắt cóc trong những trận trước, nay làm công bọc cho kẻ thù đáng lẽ không đội trời chung ấy.

Họ hôn-hở (một chút thơm roi!!) ra đón chủ, đỡ lấy cái bọc con cùng giống ấy, đem vào tổ cho chủ một



Dung nhan bốn cô đại diện cho 4 giống nữ-tặc

cách rất trung thành. Rồi họ chăm nom cho lũ nhỏ, rồi họ dạy chúng nó cái cách làm nô-lệ như họ, nghĩa là coi nước thù như nước mình.

Còn các cô đồ ăn bơ làm biếng đã quen, hễ ra là dễ tàn phá cướp bóc, mà hễ về là nằm lẩn nằm lóc, chờ cơm nước công bọc mớm vào tận mồm cho.

Quen tính, các cô đồ rời lũ nô-lệ ra, thì rừ com kê tận miệng cũng chẳng biết nhai là thế nào nữa.

Cái dân chỉ nhờ ở người như vậy, tất nhiên sẽ tuyệt giống mà tuyệt giống là phải...



Ấu-trĩ-viên.

Chúa kiến tôi đã nói là cái máy dễ, các cô thợ không sinh dễ được, lại có cái tính mển trẻ, nên tuy bà chúa ăn rung ngồi rồi mặc dầu, các cô vẫn kính mển và tôn lên làm bà. Họ chỉ mong mỗi cho các bà chúa dễ, dễ thực nhiều.

Vì vậy cho nên hễ khi chúa dễ xong, các cô đã thấy tranh nhau săn-sóc từ cái kén, rồi tới khi thành hình, bọc trong lượt áo thiên-nhiên, các cô lừa những ngày tạnh ráo,

các cô « ăm » nó lên mặt đất phơi-phóng cho nó được ăm-áp, và tránh cái ăm-khi-nặng-nề trong tổ.

Nếu trời sắp mưa, hoặc liệu chừng phơi đã đủ, các cô lại ăm về tổ, chọn những món ăn thực lạnh, thực bỏ, mớm cho đàn con chung. Các cô rất nóng lòng muốn xem mặt mũi đứa hài nhi có khẩu khỉnh hay không, nhưng lại không dám xé cái bọc áo ăm áp kia ra, vì các cô cũng biết thân non nớt chẳng chịu được gió máy như mình. Các cô chỉ còn cách chăm nom bú mớm cho đứa trẻ khỏe mạnh, rồi mỗi ngày lột một tí ra cho nó quen dần mà thôi...

Thế rồi, một ngày kia, cái ngày mà các cô mong mỏi đã mòn đời mắt, các cô biết là ngày nên bỏ cái bọc áo ra thôi, các cô vẫn không dám câu thả, cứ từ từ lột. Trước còn ra cái đầu, sau thấy cái ngực, sau đến bộ chân, bộ cánh, sau hết thế là cả người đứa bé đã ra hẳn ngoài. Nhưng khốn nỗi, đứa bé đã học đi bao giờ đâu, nên còn bước chệnh bước choạc, lảo lắc ngã khuỵu đập gối xuống đất. Các cô đành rần lòng nhốt cả đàn con nhỏ vào ấu-trĩ viên cho nó tập lành, ăn uống lấy hơi sức đã.

Cũng có lắm cô nhỏ rò rẫm ra ngoài, nhưng vừa ra khỏi thềm đã bị các cô cầm đầu dắt vào. Có bé kéo lại không chịu theo, nhưng sức yếu, bị lôi sềnh sịch đi. Có khi có bé mau tay vờ được cái cột, cả sáu chân liền vúi chặt lấy, có vú không làm sao được, đành phải bỏ ra, rồi quay lại ăm tuột đi nơi khác.

Ở ấu-trĩ viên được ít lâu, các cô nhỏ được dẫn đi khắp nước cho thuộc phố phường đường lối, rồi học chạy học đuổi, học đủ mọi cách sống ở đời, nhất là học ăn ở thực.... keo củi và tàn bạo...

CHÀNG THỨ XIII



NAM-SƠN
(Nguyễn-Hội)
89, Route de Huế,
Hanoi

CÁC CÔ NÊN CHÚ Ý

Chuyên môn ruộm giấy mang-cá (kim thời) và giấy tẩy đôi sang màu khác (đủ các màu)

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, Jasmin, fleur d'amour, Narcisse
noir, violette, rose, Menthe.

1 lọ 3 grs.	0\$20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chước liền cước bản hiệu chủ cả.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

LÀM GIƯƠNG CHO ĐÀN-BÀ TRẺ-CON ĐẤT VIỆT, MẸ CON CHỊ CẢ-MỐC KHỎE NHƯ TRẦU

Mẹ con chị Cả-Mốc nguyên là người ít ăn, ít nói, ít chơi, ít cười, ít... mà nhất là về ăn mặc lại sưng với đức lắm! Người bây giờ ai cũng cho là gàn vì chị ta có nói rằng: «đời chỉ ham sắc dục, không khéo đến mất hết giống, nhưng thể nào rồi cũng có người biết lấy phương pháp để mưu sự sống mà khỏe mạnh cho họ, chắc những phương pháp như vậy:

ĐÀN-BÀ thì từ khi còn con gái, lúc thấy kinh, khi lấy chồng, khi đẻ, sau khi đẻ, khi già cách vệ-sinh và cách kê đơn làm thuốc lấy mà uống, cách nuôi con, cách đỡ đẻ v.v.v.

TRẺ CON thì từ khi lọt lòng, các bệnh cách vệ-sinh, các bài thuốc để bố mẹ nó lấy chữa cho nó. Như vậy tất phải khỏe mà không tuyệt chủng được.

Thật thế bây giờ mới biết đó là lời vàng ngọc, vì đã in ra hai bộ sách quốc-ngữ:

1. — **KHOA THUỐC ĐÀN-BÀ KINH-NHIỆM 1\$00**

2. — **KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHIỆM 1\$00**

Mỗi bộ thêm tiền cước mỗi bộ 0\$25. Gửi lĩnh hóa tra ngân \$40. Bán tại nhà xuất bản:

NHẬT-NAM THƯ-QUẢN ĐƯỢC-PHÒNG
104, Hàng-Gai, 104 — Hanoi

Phục thay chị **CẢ-MỐC**

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trứ danh

Minh-nhu-Kinh tướng sĩ lỏ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung-Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mả, phu thê, tử-tửc thời vận bỉ thái trước sau ra sao, thời mới lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-nhu-Kinh, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sư đâu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHU-KÍNH
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

ĐẠM-TIẾN bị Phòng-Tích

Nổi danh tài sắc một thì.
Bị bệnh Phòng-Tích chết vì đay hơi.
Thuốc Chim vì sớm ra đời,
Đạm-Tiên chưa để xa chơi Non-Bồng.

THỨC-SINH bị Phòng-Tích

Thức-Sinh quen thói bốc trời,
Chưa tan cuộc rựa với bày trò chơi.
Trăm nghìn đồ một trận cười,
Đeo ngay cái bệnh đay hơi vào mình.
Thuốc Chim vừa uống khỏi liền,
Bốn hào một gói rẻ tiền mà hay.
May sao may khéo là may,
Phòng-Tích Thần-dược từ nay xin dâng.

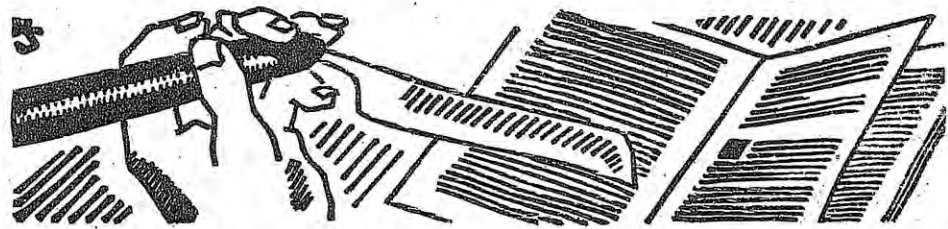
« CON CHIM »
VŨ-ĐÌNH-TÂN

173bis, Duoc Lach-Tray — Haiphong

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe **AN-THÁI** chẳng cơn
có gì

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp — Hanoi



NHỮNG HẠT DẬU ĐON

Thế thì lạ thực,

Trích trong bài « một cái tục lạ ở Hưng-yên » (mục tin tức trong P.N.T. V số 220):

Ngoài Bắc-kỳ còn nhiều làng ở miền Trung-du như làng Lạc-đạo, huyện Văn-lâm, tỉnh Hưng-yên, có nhiều cái tục rất quái gở.

Thế thì quái gở thật đấy. Vì nói Hưng-yên (hải cảng Phổ-hiến đời hậu Lê) thuộc về Trung-du thì cũng chả khác bảo Saigon làm trên núi, hay rủ nhau đi Cà-mau ăn nem Thụ-đức, hay tắm hồ Ô-cáp ở Tây-ninh. Nhưng nói chơi vậy thôi, đa!

Nhân mạng người.

Trích ở bài « cần phải báo tin báo cho dân biết » R.D. số 18 :

... mất đến cả nhân mạng người ..
Vậy có mất đến nhân mạng súc vật không?

Số ít hay số nhiều.

Cũng số báo ấy trong mục « cái hay của đồng nghiệp » :

... Cần phải có liệt cường có oai nghiêm về trật tự... ra tay đỡ hộ cho bên ngoài.
Liệt cường ấy là ai?... nói thẳng ngay là nước Nhật

Nước Nhật mà là cả liệt cường? Có khác gì nói một chữ vị hay nói báo Rạng-Đông là làng báo!

Ngờ lắm.

Văn-Học số 26 trang 305, trong bài « một tiếng cón-con của Việt-Ngữ » :

Trong chữ nhỏ có chữ « tử » là con, không những chỉ là cón-trai, con gái mà thôi, lại còn... chỉ người bằng vai: « ngô tử » chỉ tổ tiên « tiên tử ».

Không biết chỉ người bằng vai thì có thể dùng chữ « ngô tử » (?) được không, chứ chỉ tổ tiên mà dùng chữ « tiên tử » thì cũng hơi lạ. Ta thường chỉ thấy dùng những chữ « ngô huynh »

và « tiên tử » mà thôi. Hay ông Bù-tiến-Rinh viết chữ Phúc-kien? Quảng-đông? Nhật-bản?

Thông-thái quá!

Trích trong « hòm đựng người » của Đạt-lang biểu hiệu Phát-Văn nữ-sĩ (N.T. số 12):

Trên lưng chuông, để năm tháng theo lịch nhà Minh: Đại-Minh Vĩnh-lạc thập bát niên, tuế tạ canh tý đông thập nhị nguyệt sóc tạo (1420)... Long phi Trùng-quang thập nhị niên, tuế tại... (1420)

Chuông của nhà Lê đúc giữa lúc quân Minh còn đô hộ ta mà năm lại chép bằng số ả-rập?

Các cô nung nấu trong khuôn đúc?

P.N.T.D. số 5 trong truyện « chưa đánh chết được » của Tế-Xuyên :

Mợ đã chỉ nung nấu mãi trong cái khuôn đúc của gia đình.

Nung nấu thế nào được trong khuôn đúc, cho dầu là cái khuôn đúc của gia đình? Họa chăng có nấu trong nồi rồi đổ vào khuôn đúc.

Còn đặt gì nữa?

Cũng trong truyện ấy:

Người ấy chính là vợ cậu, vừa đặt dit ngồi xuống đây...

Thế cứ n òi xếp xuống cũng được rồi!

Luồng điện ấy lành quá!

Trích trong truyện Ngọc Linh của Tế-Xuyên (P.N.T.D. số 3)

Rồi như bị một luồng điện làm cho ngây cả người.

Luồng điện mà làm cho ngây người! Nó lại không giết cho tỉnh người? Không tin, xin mời ông Tế-Xuyên thử mó vào giây điện xem.

NHẬT-ĐẠO-CAO

CÙNG CÁC BẠN ĐÃ XEM HỒN Bướm Mơ TIÊN



Ngọc và chú Lan rủ nhau ra ngoài chùa chơi mát mãi không về, chú Mộc nóng ruột ra tìm nhưng không thấy. Vậy các bạn tìm hộ cho.

HỘP - THƯ

Ô. Đ. L. Thọ Ng Bacninh. Đã nhận được.
Ô. Trọng-Đức — Tiếc không đăng được.
Cò. Thùy-Liệu Saigon — Cò quên gửi bài đính theo, nên không rõ câu truyện. Chạm quá thả yên đi tốt hơn là khơi lên.
Ô. L. T. Lư — Đã định bình-phẩm sách của ông, nhưng vì xem thơ ông nên lại thôi. Bài ông gửi rồi sẽ đăng ở một số tới.
Ô N V. Thịnh Sơn-La — Xin có lời hỗ thăm ngài và các bạn ngài đã mua năm Phong-Hóa ở Sơn-La.
Ô. T. X. Ninh — Cảm ơn ngài, song Phụ-trương cốt in một truyện để cuối năm đóng lại thành sách.
Cò N. T. Minh-Châu Saigon — Quyền-sách của cô gửi không hợp tôn chỉ của Tự-Lực văn-đoàn. Phong-Hóa là một tùng san của Tự-Lực văn-đoàn.

CHỮ XẾP Ô

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1												
2												
3												
4												
5												
6												
7												
8												
9												
10												
11												
12												

Ngang

1. — Xin tác-giả chớ bỏ cảnh thiên hương
2. — Chia tay xin nhớ chốn này — Nhờ kho học mà chẳng thua gì tôm tép. — Có lẽ là một tên của ông Nguyễn-khắc-Hiếu.
3. — Cho người khỏi đau chân. — Nhất tự chi bao. — Một chiếc râu với một cái miệng tròn. — Như gạo có vỏ. — Chữ cảm.
4. — Câu văn tuyệt-tác của Vũ-công-Đình. — Khi Bê-Ha ngũ. — Vì thiếu nhạ.
5. — Hễ không xuống K. T. thì sao? — Thì hát ở đây — Chữ cảm. — Chẳng ăn qu cũng ham lòng.
6. — Chữ cảm. — Tác phẩm ngoài hai mươi tuổi hay sợ. — Áo con giới. — Không còn thêm vào đầu được nữa. — Phần miệng sát nam-trâm.
7. — Bắc-Binh-vương đã ra.
8. — Bé hơn núi, to hơn năm. — Chẳng à anh ai. — Gợi người yêu như quả trứng. — Ming-tiêng là bạn với chấy.
9. — Muốn chu ngang xuống đất. — Vì mất mỹ-nhan có đ iện.
- Chữ cảm. — Nước Pháp mới lấy lại được.
10. — Phá nhà ra làm lại. — Có tài viết tiêu-thuyết.
11. — Ngôi mái không được một ván. — Chẳng dám nhận là phải. — Tay không mà nổi cơ đ 12. — Một lính Trung-kỳ. — Một tiếng phất ngữ-từ.

Đọc

1. — Người Annam có thể đánh bại quân nhà Hán.
2. — Mới gặp nhau mà đã...đền ý-hợp. — Ven hồ ở Đông-Iháp. — Đề gọi tác Không-tử với Mạnh-tử. — Khi cụ sinh-nh của chú thiên.
3. — Trên giới không th Thấy trong câu khó đối của... Không-Minh tế Công-Cần ở Sơn-lây. — Cung khiến ta lên giới.
4. — Châu Mỹ của ông Van quelin. — Ông Bạch-thái-Bưởi thoát nợ trần. — Chữ cảm.
5. — Nói truyện trên trời dưới đả — Dân mạn bề hay bỏ sót.
- cảm. — Đề đưa ông Lê-công-Đắc.
6. — Có bề vừa thờ vừa rên. — Con lợn đối với con voi. — Muốn thắng Dương trong môn quần vợt.
- Vi để lâu không dùng.
7. — Vì nhà sư không muốn nghe nên dùng tới. — Tâm sự cô Kiều sau khi gặp chàng Kim.
8. — Chữ cảm. — Áo người quân-tử. — Cón-con cũng có ngà to kéch sù. — Phải « rặng » thêm ít nữa.
9. — Việc châu Á, quan-hệ cả đến châu Âu. — Tâm ông tiên cùng đi một chuyến.
10. — Nổ tam-bành lục-tặc. — Một tình tốt đối với chồn của một số tân-thiếu-nữ. — Trước khi biến-ho vô cùng.
11. — Thừa, năm nay em trắng tròn lẽ hai. — Nhem nhúa quá. — Một bác say h một bác say khác.
12. — Một trò chơi củ trẻ con.

Seco

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

Xin chiếu cố pháo **VIỆT-NAM**

hiệu Bát-Tiến

Tơ ta, tơ tàu và tơ gộc — Bán buôn và bán lẻ lại

Hiệu **TƯỜNG-AN**

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về: thường lượng

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

Tiền-vốn là 4.000.000 quan tiền tây đã đóng được một phần chia tư
Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392
Sở quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Calinat — Giây nói số 1099

Danh sách những người trúng cuộc xổ số
mở ngày 29-9-33 tại Saigon do ông Meyrignac chủ tịch

Số phiếu số	Số trúng	Tên những người trúng
Xổ số thứ nhất 5000\$	28.238	Chưa xổ
Xổ số thứ nhì 1000\$	1.099	Mr. Gilbert Nicolas Commissariat de Binh Dong Cholon — Saigon
Xổ số thứ ba Được miễn hẳn không phải đóng góp nữa	740	Mr. Le-quang-Thoi Cie Franco asiatique des pétroles Boulevard Norodom, Saigon

Kỳ xổ số sau sẽ định vào ngày thứ hai **30-10-33**
hồi 11 giờ 15, tại Tổng-cục **32 phố Paul Bert Hanoi**

Phiếu hoàn bội **5.000\$** định vào tháng **octobre 1933**

CÁCH THỨC CÁC CUỘC XỔ SỐ HÀNG THÁNG

Các phiếu đang lưu-hành sẽ được dự mỗi tháng ba kỳ xổ số có bảo lãnh như sau này:
Kỳ thứ nhất: phiếu hoàn bội - phần là **5.000\$**
Kỳ thứ nhì: phiếu hoàn theo nguyên vốn **1.000**
Kỳ thứ ba: các phiếu đang góp hàng tháng thì được miễn hạn không phải góp nữa, hoặc những phiếu đã được trúng kỳ miễn rồi thì được hoàn lại tiền theo nguyên-vốn.

Về kỳ xổ số thứ nhì và thứ ba thì cứ 3.000 phiếu lại có một phiếu được trúng số hoàn lại, nghĩa là cả hai kỳ gộp lại thì cứ 1.500 phiếu được một phiếu trúng. Còn về phiếu được hoàn bội-phần (theo điều-lệ đã định về các phiếu) thì sẽ tính theo như sau này:

Mỗi kỳ xổ số hoàn tiền theo nguyên-vốn thì cứ 3.000 phiếu đang lưu-hành được hoàn về một số tiền là **1000\$**;

Vì số tiền định hoàn lại về cuộc xổ số bội phần định là bằng nửa số dùng trong mỗi cuộc giá nguyên vốn;

Vậy tính theo thế thì cứ 6.000 phiếu đang góp thì được hoàn về **1.000\$**

Nay phiếu hoàn bội-phần định tính gộp 5 phiếu hoàn nguyên vốn, thì:

Số **1.000\$** nhân làm 5 thành **5.000\$**

và số **6.000** phiếu nhân làm 5 thành **30.000** phiếu.

Dấu số phiếu đang lưu-hành là bao nhiêu mặc giầu, sự hy-vọng của các nhà mua phiếu cũng không hề thay đổi, vì Hội đoan chắc chắn mỗi tháng xổ số 3 kỳ; vậy phiếu hoàn bội-phần **5.000\$** có thể trúng được trước khi có đủ **30.000** phiếu lưu hành, tùy theo sự may rủi của sự xổ số. Còn như về sự nhất định tháng nào cũng phải có số **5.000\$** được trúng thì phải chờ đến khi nào có được đủ **30.000** số lưu-hành.

Khi đó các cuộc xổ số sẽ chung cộng một số hoàn lại hàng tháng như sau này:

Kỳ thứ nhất: một phiếu hoàn bội-phần **5.000\$**

Kỳ thứ nhì: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn **1.000\$** **10.000**

Kỳ thứ ba: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn về phiếu

đã được miễn không phải góp, hoặc 10

phiếu được miễn không phải góp nữa,

tổng giá sẽ từ **5.000\$** đến **10.000\$** **5.000**

Nghĩa là mỗi tháng tổng cộng hoàn lại từ

đến **25.000\$**

Chỉ cần tuần tự như thế mà tăng lên mỗi khi số phiếu lại tăng lên được số mua cho đến khi số tiền hoàn lại tổng cộng đến đủ **50.000\$**.

Các cuộc xổ số sẽ dùng bánh se máy kiểu « Fichet » và xổ như sau này:

Một số từ 1 đến 29.999 về số hoàn bội-phần

Và một số từ 1 đến 2.999 về số hoàn nguyên vốn

Vì một chữ tình

Vì tình mà nên lụy, mắt phải bệnh tình, người mắc bệnh rất nhiều, kẻ chế thuốc cũng lắm, song chỉ thấy nhiều người phân nản tiền mất tật mang, vì thế chúng tôi hết sức nghiên cứu về khoa thuốc chữa bệnh tình, mở ra phòng riêng chuyên chữa bệnh tình, đủ hết các thứ thuốc, chữa đủ mọi phương pháp, chóng khỏi, tuyệt căn, không hại sinh dục, dù bệnh mới mắc, hay mắc đã lâu, hoặc kinh niên, hoặc đàn bà bị lây bởi đàn ông, hoặc người có thai mà mắc bệnh lậu, và giang-mai, đều chữa chóng khỏi cả; ai mắc mắc bệnh tình, xin mau mau đến phòng thuốc của chúng tôi, thì chúng tôi xin cam đoan chữa giúp cho được hoàn toàn chắc chắn, mà giá tình rất rẻ, có nhận chữa khoán nếu không khỏi, không lấy tiền. Lại nhận chữa khoán người cai bỏ thuốc phiện, chỉ trong ba ngày là bỏ hẳn được, nếu không bỏ được không phải mất tiền, xin nhớ đến nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG 78, phố hàng Gai Hanoi.**

Nên dùng pháo **VIỆT-NAM**

hiệu **Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Tho**

Bán tại hiệu **TƯỜNG-KÝ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)

và **44, phố hàng Bồ, Hanoi**

Xưởng chế-tạo: **Phú-Xá Hadong.**

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, PHONG HÓA HANOI

DAU DA DÂY PHÒNG TỊCH

Có Bulletin d'analyse của laboratoire HANOI

CON PHƯỢNG HAY NHẤT ĐÔNG PHÁP

Quyết không đau bằng



KHOÍ HẾT

**ĂN KHÔNG TIÊU
NO HƠI, HAY Ở,
VẮNG DA, ĐAU RUỘT
GIÁ: 0,40**



**DAU LẬU
GIANG MAI
ẢNH HƯỞNG TIẾNG LẠ HAY
HỒNG KHỎI, RỪNG NÓC
HỒNG HẠI SINH DỤC,
HỒNG VẬT VẤN HỌC
VIỆT.**

**DAU LẬU MÚ... 0,60
UKINH NIÊN... 0,60
GIANG MAI... 1,00**

**KINH 1 HƯỞNG ĐƯỢC IPHÔNG
81-Route de Hué - Hanoi**

LIÊN LÝ HAIPHONG - 130 RUE Paul Doumer - VINH - 44 Rue Maréchal Foch.
HÀNH - HÓA - 32 Grand Rue - Saigon - NG-THI-KÍNH 30 Rue Aviateur Garros
KAO - N°150 - NAM-ĐÌNH 28 Rue
AM PEALUX

Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

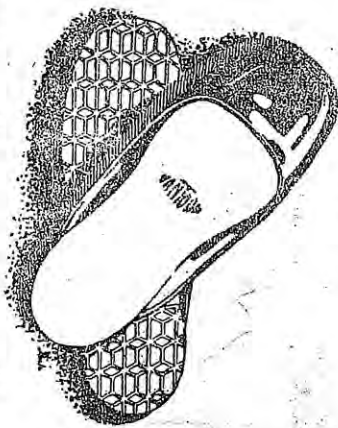
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ lạng Hoa-kỳ rất lốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI



HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

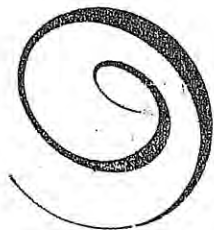
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*